

THƯƠNG ĐANG DƯỢC PHÒNG

G. RENOUX

NHỨT HẠNG BẢO-TÊ-SU

Ở ngang nhà hát Tây. — Saigon

Tiệm củ của ông HOLBÉ và RENOUX

Y-khoa dược liệu đủ thứ

Vật liệu để bào chế thuốc

Vật liệu để dùng chụp hình

Đồ tiện dụng cho người Langsa và người ngoại-quốc

Đồ phụ tùng cho nhà bào chế thuốc

Đồ phụ tùng về máy chụp hình

Kiền và giấy để chụp hình

Đồ để dùng bó rịt

Dầu thơm thượng hạng đủ thứ

Dầu mắng (Bạc-hà) thượng hạng

Thuốc nước hiệu R. để dùng mà bỏ nha-phiên của ông Holbé chế ra.  
Nhu vị nào có mua thuốc của Thương-dang Dược-phòng G. Renoux thì phải nài cho có cái nhãn  
hiệu Xích-long (con rồng đỏ).

P. S.—Nếu vị nào có gửi thư xin, thì nhà Thương-dang Dược-phòng G. Renoux sẽ gửi cho không  
một cuốn Dược-tính-lược-biên có chỉ rõ cách dùng các thứ thuốc.

Saigon, Imp. Commerciale C. ARDIN ET FILS.

Le Directeur-Gérant NGUYỄN-CHÁNH-SÁT

Tirage: 4.000 exemplaires.

*Ng. Ch. Sat*

# NÔNG-CO MIN-ĐAM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

PARAISANT LE JEUDI

17<sup>e</sup> ANNÉE  
NĂM THỨ 17  
Ngày 27 Juin  
1918

## 農 賈 茗 談

Số 70  
Ngày 19 tháng năm  
năm Mậu-Ngũ

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

<p><b>ĐỊNH GIÁ BÁN</b> TRONG CỎI ĐỒNG-DƯƠNG</p> <p>Một năm..... 5 00 Sáu tháng..... 3 00 Mỗi số..... 0 10</p>	<p>Chủ nhơn: <b>F. CANAVAGGIO</b></p> <p>Tổng-lý, kiêm Chánh-chủ-bắt: <b>Nguyễn-chánh-Sát</b></p> <p>Đại-biểu: Đặng-thức-Liêng. — Nguyễn-viên-Kiều</p>	<p><b>PUBLICITÉ</b> ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES</p> <p>La ligne de 0-005 de large... 10 50 Le décompte des lignes est calculé à raison de 5 au centimètre suivant les caractères employés. Pour les annonces commerciales on traite à forfait.</p> <p><b>RAO BÁO</b> Những lời rao báo về việc thương mại, xin gửi thư, hoặc đến tại Bồn-quản mã thương nghị.</p>
<p><b>ABONNEMENTS</b> France et Colonies</p> <p>Un an..... 20fr.00 Six mois..... 12 00</p> <p>Les abonnements sont payables d'avance</p>		

Direction, Rédaction et Administration: 157, rue Catinat. — SAIGON.

Ông nào mua báo, xin đóng giùm tiền trước

### MỤC LỤC

1. Dự tranh quyền lợi, phi Nông-nghiệp tương-tố hội bất khả.
2. Tình cảnh làm ruộng.
3. Quan Nguyễn-soái Nam-kỳ về Tây.
4. Nam-việt tài nguyên.
5. Đông-Dương thời sự (Tòa đại-hình).
6. Vụ quế lậu.
7. Cung tưng hương-y.
8. Giáo-dục bình luận.
9. Đại-pháp lễ nghi.
10. Trình thám tiêu thuyết.
11. Vài lời cảm tạ.
12. Túy-kiều.
13. Tự do diên đảng.
14. Thú giang hồ.

# 房藥大堂天二 NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

TIỆM LỚN TẠI QUẬN ĐÔNG TỈNH THÀNH. — MỘT TIỆM TRONG NAM-KY  
Ở tại đường Canton, số 38, Chợ-lớn. — Téléphone N° 358

PHỤ-KHOA KIM-PHỤNG-HUỖN



Phẩm mà đơn-bà khác hơn đơn-đồng thì chỉ có 2 điều: 1° đường-kính, 2° san-đế mà thôi. Nên hề muốn sanh con thì trước hết phải lo cho đường-kính đều đặn. Nếu đường kính chẳng đều thì khó mà có thai cho đặng, ấy là phần nhiều, gốc bởi ngoại-cầm, lục-dâm, hoặc tại lo, rầu, lo-đ-ực, ưu-huật trong lòng, làm cho khí huyết hao mòn, sinh nhiệt chứng bệnh, đái cũng do nơi đường-kính không đều nà ra.

Tiệm tôi đây, từ ngày đặng 1 trường thuốc mẫu-nhiệm của ông Tô truyền lại đến nay, hằng giữ lòng cứu giúp cho đời, lựa những thuốc tốt, giữ công chế ra mà làm hườn đồ trị cho các chứng bệnh đơn-bà đều dùng đặng hết.

Còn như bình thời mà thường uống thuốc này, thì khí huyết đầy đủ, chẳng hề sanh tật, mà rồi sanh con dễ cháu cũng nhiều, chỉ như đơn-bà có thai mà uống thuốc này, thì lại đặng an thai báo sản, chứng sanh con ra đặng mạnh mẽ nữa, ấy là một phương thuốc rất hay, để trị các chứng bệnh đơn-bà hiệu nghiệm như thần đó.

Chỉ trị các chứng kể ra sau này:

- 1- Đường-kính hoặc trời, hoặc sự, hoặc ít, hoặc nhiều;
- 2- Bạch-đái, Bạch-dâm, ra hoải không dứt;
- 3- Đường kính hoặc vàng dợt, hoặc đen lấm;
- 4- Khí huyết đều hư, đường kính không có;
- 5- Hoặc đường kính ra nhiều quá, như muốn làm băng;
- 6- Đường kính đi nghịch, sanh ra thổ huyết, trong bụng thì đau;
- 7- Thân thể chẳng yên, xây-xả một mảy, ăn uống không tiêu;
- 8- Đau lưng, mỗi cơn, vàng mét, òm gáy;
- 9- Thái động chẳng yên, trong bụng đau hoải;
- 10- Đẻ rồi ế huyết mà đau, hoặc là-nhạo không ra.

Giá cả: Mỗi ngày phải uống 1 hườn, uống

với nước trà. Còn đơn-bà đề thì phải dùng nước đái con nít mà uống với thuốc.

CỬ AN: Những đó sông-át, lạnh lẽo, cũng là đó rang-nướng nóng nẩy, độc-địa chẳng nên dùng.

Mỗi hộp 2 hườn, giá là..... 1 \$ 00

### Tễ sanh được thủy

Hiện nay là đời Y-học phát minh, cho nên nghề Y-thuật đã nghiệm cứu càng ngày càng tinh hơn nữa, nhưng mà đời càng tân hoá chừng nào, bệnh lại càng sanh nhiều chừng lạ lùng chừng nấy, cho nên hẹp làm thuốc cũng phải tùy cơ mà chế luyện thì mới thích hợp thời nghi. Nay Đồn-đường có chế một Lữ thuốc nước này rất hay thần hiệu chữa trị các chứng kể ra sau này:

- Về các chứng ban,
- Bồn nứa cảm mạo,
- Nóng lạnh nhức đầu,
- Thời chứng dịch hạch,
- Liệt loạn nửa yã,
- Đau lưng sinh bụng,
- Trùng phong trùng đâm,
- Bất tỉnh như say,
- Cảm gió sanh ho,
- Kiệt máu kiệt đàm,
- Nhiệt nổi cũng mình,
- Tinh thần hải hoải,
- Trùng thử phát nóng,
- Thủy thổ bất phục,
- Vị chẳng tiêu hoá,
- Đi ghe đại sảng,
- Sơn phong chanh rét,
- Da ngứa nổi sần.

CÁCH DÙNG: Người lớn mỗi lần uống nửa ve, bệnh nặng phải uống nhiều hơn. Con nít mỗi lần uống từ 15 giọt đến 20 giọt. — Con nít chưa đầy 6 tháng

uống 6 giọt, uống với nước trà, cứ nửa giờ thì uống một lần, trong uống ngoài thoa, rất nên công hiệu.

Mỗi ve giá là..... 0 \$ 10  
Mỗi 10 ve..... 0 \$ 90

### Nhị-khoa-căng-cơ-táng

Chủ trị con nít cấp mạng kinh phong, cùng các chứng bệnh của con nít kể ra sau này: Cầm mạo phong hàng, mình nóng, mặt đỏ, đăm ngàn chặn con mắt lác liên, hoặc trọn trắng, cứng rắng, cứng hàm, bắt thui như sù, miệng mũi trũng khí, trong ruột đau thối, hơi thở khô khè mà làm ra ho, hoặc khóc đêm và giật tay giật chân, đường đại huật bón, hoặc miệng móm khó khan lại hay khát nước, ấy là chứng MẶNG-KINH-PHONG, phải dùng nước trà mà uống với thuốc tán này.

Còn như thoát nóng, thoát lạnh, khi mưa, khi tía rút tay, rút chân, da mặt xanh, vàng mét, òm gáy khô khè, ọc sừa, ăn uống chẳng đặng, khóc có nước mắt, đêm ngủ con mắt không nhắm, đường đại đường tiêu không tốt, tay chân lạnh ngắt, rét lâu chẳng hết, ấy là chứng MẶNG-KINH-PHONG, phải dùng nước gạo rang mà uống với thuốc tán này lập tức thấy hiệu nghiệm.

Cách dùng: Con nít trong tháng tới 3 tháng uống mỗi ngày 1 gói phân làm 2 lần. Từ 4 tháng tới 12 tháng mỗi ngày uống 1 gói. Từ 4 tuổi sắp lên mỗi ngày uống 2 lần, mỗi lần 1 gói. Còn con nít ngày thường muốn nó ăn chơi thì mỗi ngày cho nó uống nửa gói, uống với nước trà thì trừ đặng các chứng bệnh và mạnh mẽ trong mình.

Mỗi gói giá là..... 0 \$ 25

### Bạch trược cao

Thuốc này để trị các bệnh lậu, hoặc đái gât, lậu mủ, hoặc trắng hoặc vàng, hoặc lậu ké, lậu huyết, chảy ra dầm dề cứ theo phép mà dùng thì hết, lại trừ đặng các chứng bệnh độc.

Trong mỗi hiệp đều có chỉ cách dùng.  
Mỗi hiệp giá là..... 0 \$ 60

## LỤC-TỈNH-KHÁCH-LÀU

Số 84-92 đường Espagne SAIGON

Tiệm Lục-tỉnh-khách-lầu, có phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ và mát mẻ vô cùng; ở tại góc chợ mới Saigon, đường Espagne, số 84-92.

## LO' RAO

Kính cùng lục châu quý-khách đặng rỏ: TAI TIỆM TOI HIỆU

### 陶玉

### ĐÀO-NGỌC

Ở Cholon, đường Quai de My'ho số 33  
Có trữ bán những thứ thuốc, điều hiệủ;

### 南洋兄弟烟草公司

Nam-dương huynh-đệ yên thảo công-ty

### KÊ RA SAU NÀY:

1. NHÂN..... HI-THƯỚC.
2. » ..... SONG-HI.
3. » ..... HUYNH-PHI-MÁ.
4. » ..... LAM-PHI-MÁ.
5. » ..... ÁI-QUỐC.
6. » ..... PHÁT-TÀI.
7. » ..... KIM-TU-BẠI-HI.
8. » ..... TỬ-HI.
9. » ..... KIM-TU VANG-LÝ TRƯỜNG-THÀNH.

Thuốc điều này làm tại Trung-quốc, chẳng những là nội Trung-quốc dùng mà thời, lại trong toàn cầu các nước khác cũng đều dùng nữa.

Thuốc này hủi không khô cở mà cũng không quền dâm, và mùi nó thơm tho hơn các thứ liệu khác.

Vậy xin lục-châu quý-khách: hãy dùng thử những thứ thuốc nói trên đây thì rõ sự tốt xấu, vì bên Trung-quốc đã lựa cách bảo chế kỹ lưỡng đặng làm cho khỏi khô cở và quền dâm, đã ngon mà lại rẻ.

## TRƯỜNG Nguyễn-xích-Hồng

Trường này rộng rãi sạch sẽ, máy vi giáo-sur dạy dỗ cũng siêng năng kỹ-lưỡng, chỗ ăn chỗ nằm của học-trò cũng có người chăm nom săn sóc tử tế. Nhất là đồ ăn của học-trò lại càng sạch sẽ qui trọng vô cùng.

Lục-châu chư quân-tử có con có cháu cũng nên đăm dên đồ mà cho nó học, chắc sao liệt-vị cũng đặng vui lòng, khỏi lo sợ nghỉ ngại đều chi cả.

## PARFUMERIE-COIFFEUR-CHAPELLERIE « Michel THO »

Tiệm hớt tóc ở đường Catinat, số 93, ngan nhà in và nhà bán sách của ông C. Ardin et Fils (Imprimerie Librairie Commerciale), bán nón, dù, xà-bông thơm và dầu thơm, gậy cầm tay, phấn thoa mặt, vãn vãn. Giá rẻ. Lành sữa máy may, máy viết các hiệủ. Bán thơ truyện đủ thứ.

## CÀO BẠCH

Chúng tôi mới mở một tiệm tại đường d'Adran, môn-bãi số 110 (ngan trước Toà Tân-đảo, hiệủ là Tân-phát-Long, để sửa: Đèn Tito-Landi và đèn Manchons, xe máy, tủ sắt, máy đánh chữ, máy hát và sửa đồng-hồ, vãn vãn. Lại cũng có bán: Manchons, Carburé và dầu Essence đủ thứ. Những thợ và máy móc sắp đặt tại tiệm làm đặng các việc theo ý quý-ông giao cho chúng tôi.

Mỗi khi quý-quan có đám tiệc chi trả muốn chưng đèn treo nhà họ sáng, thì chúng tôi cũng làm đặng, miễn là cho chúng tôi hay trước.

Thơ và Mandat xin để như vậy: M. NGUYỄN-CHÍ-HÒA, 110 Rue d'Adran Saigon.

## TIỆM Trương-văn-Hanh SADEC

Có bán xe máy mới và đủ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Lành thấp mướn đèn khí đá (carbure) theo cuộc quan, hôn, tan, tế, kỵ-yên, tân-gia, hạ-thọ.

Khăn đen bằng nhiều tây tốt thượng hạng, bán mới và bán lẻ vô ruột xe máy hiệủ Michelin.

Quý khách ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gửi thơ cho tôi, tôi sẵn lòng kỹ lưỡng gửi contre remboursement nghĩa là đóng bạc tại nhà thơ mà lãnh đồ.

Hoặc muốn biết giá đồ trước khi mua thì tôi sẵn lòng cho giá đồ phụ tùng in sẵn bằng chữ quốc-ngữ (Prix-courant).

TRƯƠNG-VĂN-HANH, cửa khải.

## Pháp-việt khách lâu (HOTEL DE FRANCE)

Phòng vi sạch sẽ rộng rãi mát mẻ vô cùng, bởi bạn lệ lán, hồ đầu có đó.

Lục-châu chư quân-tử có đi xin ghé lại nghỉ ngơi, chắc sao chư quân-tử cũng đặng vui lòng toại chí.

## Ghe lườn bằng sao

Có người muốn bán một chiếc ghe lườn bằng sao, tự mùi chỉ lái liền lạc tốt lắm. Bể dài 15 thước Tây, bể ngang hai thước, thân hạ mộ thước một, dày 8 phân. Chở đặng 500 thùng lúa (thùng 40 lít) mà còn nổi, không sợ sóng tàu.

Lục-châu ai muốn mua, xin đến hay li viết thơ cho NÔNG-CO MIN-ĐAM mà thương nghị giá cả.

Thơ vậy mới phải

Mới nghe qua cái ĐỀ mục cuốn thơ, ai cũng cho rằng lạ, chúng mua về mà đọc thì mới biết rằng hay, kỳ vậy anh em cũng nên mua một cuốn mà xem, thì mới biết vì sao mà đặt tên nó là thơ vậy mới phải?

Giá mỗi cuốn là..... 0\$10

Tại Saigon mấy nhà sách đều có bán, tại quán Nông-cô Min-đam Saigon và quán Đại-việt-tập-chí Long-xuyên cũng có bán.

CỦ GIÁ VÀ CỦ TRÀM

Kính cùng Lạc-châu chư quân-tử rỏ: Tại xưa tôi có trụ ở tại Calong Tràm và Calong giá, dài vẫn nổi lớn đủ thứ đủ hạng, đồ dùng mà âm yên nhà, hay là đóng cửa cũng được, như Liệt-vị muốn mua bao nhiêu hoặc hạng nào thứ nào xin viết thơ cho tôi mà thương lượng giá cả trước cho xong, thì tôi sẽ cho ghe chở đến nhà cho Liệt-vị.

Nay kính TRẦN-YẾN-TÀI Marchand de bois à Hochgia.

NAM-HÔNG PHÁT

KHÁCH-SANG

ở đường Boulevard Bonnard, số 106 ngang gara xe lửa a gon-Govap tại Chợ-mới Saigon

Bã rượu tây và sữa xe máy, dấm essence và dấm alcool.

Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát, giá rẻ.

Qui-quan, Qui-khách ở xa muốn mua bất cứ vật chi thì tôi sẵn sàng, niềm kỳ vọng gửi tới chủ ở mấy ông.

НУСНУ-НУС-НУ.

Kính hãy đến thử xem...

Mau lắm! Mà rất kỹ càng

TIỆM MAY

Nguyễn-hữu-Sanh

107 rue de la République

Máy dệt các thứ kiểu áo-xiêm quần, dài, và y phục Âu-châu (paletot) theo thời thế.

Có bán sẵn, vải-bò, tơ-lụa, kiểu mới bông-lụa; Lược-lông Bắc, Châm-châu Tàu, ống hàng Tây, hàng Nhật-hàn, các màu sắc

Vải, Nhò, Xuyếp, Lành (Trung-hoa), Nhung, Giã-dụng thật tốt.

Thơ, thông, truyền quốc-ngữ bán sỉ và bán lẻ, xin viết...

Nếu chưa-quí vị, muốn hỏi kiểu giề chỉ, xin viết thơ về:

Mme Nguyễn-Hữu-Sanh 110, Quai de Belgique, L'Annam-làp SAIGON

THƠ

Thiện ác hữu báo

Thơ này đặt theo điệu lục-bạc, văn câu xuôi miệng dễ đọc dễ ngâm, sự tích cũng hay, báo ứng rất nhiệm mầu, đáng để mà làm gương cho hậu thế. Liệt-vị cũng nên mua để cho em trẻ nó ngâm nga mà chơi, tưởng cũng là hữu ích.

Giá mỗi cuốn là..... 0\$10

Tại nhà in l'Union của Ông Nguyễn-văn-Cần số 157 đường Catinat có bán.



NAM-KỲ CHỈ CUỘC CÔNG-TY

Lò làm giấy Nam-kỳ hiệu là: Nam-kỳ chỉ cuộc công-ti, nay lập đã gần thành rồi; nên kể từ ngày nay đã khởi sự mua các thứ giấy lộn và giề rách. Lục-châu như ai có giấy lộn bất kỳ là giấy chỉ, hoặc giề rách như là giề xài, giề lụa, thì công-ti đều mua hết.

Giá mua như vậy:

- 1. Giấy lộn mua 2\$00 mỗi 100 kilos.
2. Giề rách lộn lụa mua 3\$00 mỗi 100 kilos.
3. Giề rách trắng hết mua 4\$00 mỗi 100 kilos.

Trừ ra và nỉ giề đen thì không mua.

Như ai có các thứ giấy lộn và giề rách để nội trên đây, xin bày đem đến tiệm ngành của công-ti tại Saigon đường d'Adrian số 28 mà bán, thì sẽ có người Đại-lý mua cho.

CÓ MỘT MÌNH HÃNG

DENIS FRÈRES

làm Đại-lý, có trữ hộp quẹt hiệu này nội còi Đông-Dương mà thôi.

NÔNG-CÔ MÍN-ĐAM

Dục tranh quyền lợi

Phi Nông-nghiệp Tương-tê hội bất khả

Hiện nay chúng ta sanh nhằm buổi cạnh tranh rất nề kịch liệt này là buổi mạnh thắng yếu thua, khôn đồng bằng thối; nhưng đáng có nhiệt-tâm vì dân vì nước, ai là người không xót dạ đau lòng, thôn thừe giặc nong mà lo lần bảo toàn quyền lợi cho quê-hương.

Bởi đó cho rên, nội bạn Âu-châu cùng Mỹ-giới, dân-tộc nước nào cũng hao mòn tâm huyết phí hết nào cần, lăn-lóc chen chúc nhau giữa đám thương-gi trường mà tranh ưu tranh liệt. Chỉ có dân-tộc xứ ta đây thì còn đương mơ màng giở tỉnh giờ say, giao hết mỗi lợi-quyền về cho một tay người khách-trú.

Trong mấy năm nay, bởi nhờ có sóng cạnh-tranh bừa đây, chuông nhứt-báo kêu rên, nên mới có một ít người động niệm ái chùng, quyết ra lo dựng nghiệp dinh thương; nhưng mà lánh chưa quen kết giải liên đoàn, bởi độc lực, nên cũng khó mà duy trì cho bền đỗ.

Nhưng ngồi mà xét cho kỹ, nghĩ cho xa, thì mỗi lợi xứ Nam-kỳ ta chẳng có chi cho qua lúa gạo; vậy mà chúng ta bày chầy những mông chán chờ mà không được trọn hưởng, của mình làm mà để cho chúng tóm thâu, nghĩ đến chừng nào, như xoi gan sắc như bào lông son.

Nay tôi đã cùng suy tốt xét nghiệm cứu lâm phen, nếu chúng ta mà muốn cho mỗi lợi lúa gạo được trọn về ta, thì trừ Nông-nghiệp tương-tê hội ra, chẳng còn có phương nào cho hay hơn nữa được.

Chư-công nghĩ coi, hội Nông-nghiệp tương-tê tại tỉnh Mỹ-tho lập ra mới có năm sáu năm nay mà tư-bổn đã gần trót triệu; lần hồi trong năm, ba năm nữa tới đây, thì ít có đời ba triệu tư-bổn trong tay chác mềm. Nay nội Nam-kỳ ta đây, trong hai mươi hành tỉnh, mỗi nơi đều lập được một hội như vậy, mau thì 5 năm, lâu thì 10 năm, đám tỉnh giàu mà bỏ cho thì li nghèo, lấy bạc trung mỗi hội chừng 2 triệu tư-bổn mà tính, cộng hết 20 hội, thì tư-bổn đã ngoài 40 triệu. Bởi đó mỗi hội lại chiết 2 triệu tư-bổn của mình ra làm hai phần; mỗi phần để lại mà lưu thông vận động cho hội, còn một phần (là một triệu) thì đem ra mà hiệp với cả hai mươi hội là 20 triệu tư-bổn mà lập ra một hội lớn gọi là: Nam-kỳ nông-nghiệp tương-tê Tổng-cuộc.

Rồi hội Tổng-cuộc này lại chia hai số vốn 20 triệu ấy ra, phân nửa để làm vốn lo mua trữ lúa gạo mà bán ra cho ngoại-quốc, còn phân nửa thì đem ra mà lập 5 bày cái nhà máy và sắm ghe chài, dặng vận tải lúa gạo của các hội Nông-nghiệp ở trong các tỉnh chở về mà xay.

Chư-công nghĩ thử mà coi, được như vậy thì số lúa của các

diên-chủ ở tỉnh nào cũng phải giao cho hội; còn các hội có lúa bao nhiêu cũng chở về mà bán cho này nhà máy của Nam-kỳ Nông-nghiệp tương-tê Tổng-cuộc, rồi nhà máy của Tổng-cuộc lại xay ra mà bán thẳng cho chư-quốc; làm như vậy thì chẳng còn bột lúa nào mà lọt về tay khách-trú nữa rồi.

Nói cho cùng mà nghe, dầu có lọt ra thì cũng đổ tháo một ít một hơi, chớ có đau cho nhiều được.

Hiện nay nhà máy của khách-trú hẳn hơi mười cái, bỏ đồng ra mà lấy bạc trung, thì mỗi cái mỗi ngày phải có lúa mà xay có ít nữa cũng chừng 7 tám trăm tấn (mỗi tấn là 1 ngàn kilos).

Nếu chúng ta mà làm được chớ thành tựu theo như lời tôi luận trên đây, thì chừng ấy họ mua lúa ở đâu mà xay cho đủ; thoản như lúa không có cho đủ xay, sở hội thì to, nếu để máy ở không, thì có thể nào mà họ chịu đời cho nổi được.

Bao giờ đến đó sẽ hay, chớ nói xát mà nghe, từ ngày hội Nông-nghiệp tương-tê Mỹ-tho mà thành lập đến nay, thì dân tỉnh trong bốn tỉnh nào là diên-chủ nào là tá-cạnh, đã hưởng nhờ sự lợi-ích vẫn cũng nhiều rồi; thế thì cái nời thành lập đã sở sở nơi trước mắt; hưởng chi tỉnh Long-xuyên là một tỉnh dật hẹp dân nghèo mà hội Nông-nghiệp tương-tê cũng đã cáo thành rồi, vậy thì Lạc-châu chư-quân-tử còn ngại ngừng chi mà chưa chịu lập??

Ở đâu thì tôi chưa dám nói, chớ như tỉnh Bentre là quê quán của Lurong-dù-Thức Tiên-sanh, lẽ thì tại Bentre hội Nông-nghiệp tương-tê này đã thành lập lâu rồi mới phải chớ! Sao ngài bao dành làm thịnh mà không ràng công tổ chức với các đảng thực-giả trong qui-tình, kết giải liên đoàn mà mở mang nền kinh-tê cho quốc-dân ta, hầu có vãn hồi quyền lợi cho quê-hương; vì ngài là đảng sáng khai bốn báo Nông-Cổ Mìn-Đam này, mấy năm dư đã lao tâm khổ chí giải luận việc nông-thương, quyết lòng vung quén cho đất nước nhà ta, hao biết bao nhiêu tâm huyết; nay đã gặp cái cơ-hội như vậy, mà ngài lại bỏ qua, thì cái công trước của ngài, ngài há nỡ thả trôi theo giòng nước hay sao???

Nay tôi vì công-ích, thò thê đôi lời mà nhắc lại ngài, thoản như ngài mà chẳng phụ lời tôi, thì tôi lấy làm hạnh thộm, Nam-kỳ hạnh thạm.

NGUYỄN-CHÁNH-SÁT.

**Tình cảnh làm ruộng**

(Tiếp theo)

Khi các tỉnh có lập hội Nông-nghiệp tương-tê cho đều rồi, thì trên có trí người quản-lữ, dưới có sức kẻ tiều-nhân, trí lực nước g nhau, đều phá núi, ruộng rừng, đào kinh, đắp lộ chỉ chi cũng nđi, chẳng những là vỡ ruộng; hễ dân nào lo làm ăn giỏi mà thiếu tư-bền thì hội giúp giùm, còn dân nào biếng nhác bê-trẻ thì hội khuyên bảo, làm sao mà nghèo làm sao mà đói, vì Hội Nông-nghiệp tương-tê có nhiều sự lợi chung cho con nhà làm ruộng lắm. Từ thuở nay hỏi lại coi có năm nào mà lúa bán 100 giạ 100 đồng bạc

không? Có, hoặc có tới 120, 150 đồng không? Có. Còn 100 giạ 70, 80 đồng là bực thường phải không? Phải. Ở có, ở phải; hỏi dân nghèo có năm nào bán lúa tới giá 70, 80 đồng 100 giạ không? Không có năm nào cả. Sao vậy? Tại nghèo, lúa ít, có đâu tích trữ để dành cho đựng mà chờ giá. Hễ có lúa thì phải bán bực bán bứt đựng đóng thuế và sắm quần sấm áo cho vợ cho con, mà năm nào mùa thu thuế thì cũng nhằm lúc lúa hạ giá, có giở bán đựng lời 60 đồng 100 giạ là may lắm, mà một tên dân một năm phải bán lúa ít mấy cũng 40, 50 giạ. Nội phần đó đủ thấy là mười đồng mười lăm đồng rồi, còn mỗi tên dân nghèo một năm phải vay hỏi mà chi dụng ít nào cũng chừng 100 giạ, trong 100 giạ đó lời nặng cũng hết 10 đồng 15 đồng nữa, nghèo như con tặc-tỏ mà 1 năm bị có hai cơ ấy phải lỗ hết đôi ba chục đồng rồi, mà nào có hay đâu! Nếu có người nào không thể vay hỏi đặng, mà có con trai lồi 17, 18 tuổi thì cho ở làm công nhà người một năm cũng chừng đôi ba chục bạc mặt chớ mấy. Chẳng nói chi cho tể-mé nữa, nói trong hai cơ ấy cũng đủ biết dân nghèo thế phải chịu nghèo đời; dân mà tình cảnh như vậy, làm sao mà ăn học, làm sao mà văn minh, làm sao mà tấn bộ?

Như có Nông-nghiệp tương-tê hội thì hai đầu khôn ấy của nhà nghề các hội cứu chữa khỏi hết. Vì sao chắc vậy? Vì hễ làm có lúa gửi cho hội, hội chờ có giá cao mới bán, khổ lỗ một đều, còn túng thiếu hội giùm chờ bán đặng sẽ trả lại khổi lỗ hai đều, mà chẳng phải nhờ hai đều đó mà thôi, còn nhờ nhiều chuyện khác nữa. Vả trong hội thì chủ hội-hội-viên p.ần nhiều là người kiến-thức, chuyên lo tìm kiếm cách làm ruộng sao cho có ích lợi cho nhau, hoặc ruộng có phen thì làm sao mà trừ, và cấy thứ lúa nào ưa ruộng ấy cho trừ g hoặc ruộng sâu ưa giồng lúa nào, ruộng gò ưa giồng lúa nào, hội tìm cho có thứ giống ấy mà gửi ra cho các nhà làm ruộng, hoặc ruộng thuộc lâu đời đất chai, lúa chắc mà bụi nhỏ thì phải làm sạ, hoặc đất mới còn cã phàn, lúa lớn bụi mà ít hạt thì phải dùng cách nào, cho nên có hội bảo phủ thì nông gia mới thành vượng.

(Sau sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-VIÊN-KIỆU.

**Giấy LE NIL là giấy tinh-anh thượng hạng.**

**THUỐC ĐIỀU HIỆU SÚNG ĐỒNG**



**BAO XANH**

Mùi đã ngon mà giá lại rẻ

**QUAN NGUYỄN-SOÀI NAM-KỲ Về nghị bên Pháp-quốc**  
(Le départ en congé du Gouverneur de la Cochinchine)

Quan Nguyễn soái Nam-kỳ là M. le Gallen đã lĩnh về nghị bên Pháp-quốc. M. Maspéro là Đốc-lý thành phố Hanoi, nay lãnh quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ. Ngài đã vô tới Saigon rồi với quan thư-ký tư của ngài là M. Wintrebert.

Bốn-quán kính mừng quan tân phạm Nguyễn-soái và cầu xin cho quan Nguyễn-soái Le Galle đi đường gió êm biển lặng, mau về Tổ-quốc mà nghỉ yên và mau trở lại Nam-kỳ mà chao rười mưa như giời đức cho dân Nam-kỳ nhuần gội.

Nhơn dịp M. le Gallen về nghị, nên ngài có đánh dây-thép cho các quan chủ-tính mà cảm ơn và từ giả như sau này:

Tôi xin phép quan Toàn-quyền đặng về Đại-pháp nghị vài tháng mà giải-lao vì tôi sang ở Thuộc-địa này vẫn đã lâu rồi. Tôi sẽ đi chuyến tàu kỳ tới đây; tôi giao cho Quan Tuam-biện Maspéro quyền nhíp cho tôi trong việc chánh-trị Nam-kỳ; Quan Tham-biện Maspéro đã thông thạo việc quốc-chánh lại lịch thiệp xứ Nam-kỳ, tôi chắc rằng các ngài sẽ hết lòng trung thành và tinh cậy mà khám phục M. Maspéro, vì các ngài sẽ được người cai-trị rất liêm chánh hẳn hoi khoan hồng đại-độ.

Vậy xin các quan ráng bền bỉ chịu chức trách mà làm cho hết bần phận chỉ h định trong cơn chính chiến này; và tôi kính chúc trăm điều lành cho các quan cùng qui-quyền.

Khi tôi về đường nhân bên Tổ-quốc là nơi người người đều tận tâm kiệt ực mà trông mong cho cuộc đắc thắng k.ãi-hoàn, tôi sẽ vui mừng mà trở lại tái nhậm Nam-Kỳ hầu có lo cho xong việc cả là việc của các quan đã có công phụ tá rất lớn lao.

Luôn dịp này Bốn-quán xin nhắc cho Khán-quan rõ ràng hội Nông-nghiệp

Tương-tê Mytho mà thành lập được đó cũng nhờ có sức ông Maspéro hộ trì tận lực, lúc Ngài còn ngồi Chủ tỉnh Mytho, Ngài thường khuyên bảo và giảng dạy sự ích-lợi về việc lập hội Nông-nghiệp Tương-tê này; mà nay Ngài lại lên lãnh quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ đây, ấy là điềm tốt tổ đầu rằng toàn coi Nam-kỳ Nông-nghiệp Tương-tê hội ắt sẽ đặng thời thành lập đó. May mắn thay! May mà g làm thay!!

N. C. M. D.

**EDEN-CINÉMA**

Tuần này rạp hát bóng Eden-Cinéma hát nhiều lớp lạ, đã hay mà lại vui, thuở nay Nam-kỳ chưa hề có. Hát tuồng mới nhiều lớp hay lắm.

Liệt vị hãy đến xem chơi cho tiêu khiển.

**Nam-việt Tài-nguyên**

CANH-ĐIỀN  
(Principale ressource de la Cochinchine : La riziculture)

(Tiếp theo)

**MĨA**

Sự trồng mĩa cũ g là một môi lợi to của các nước ở thuộc miền nông-điền. Bên Nam-mỹ-châu (Amérique du sud) đầu sự trồng mĩa càng ngày càng thêm boài, đặng nấu đường hoặc đặt rượu mà bán cho các nước.

Dân Đông-Dương ta đây có xứ Gia-hoa (Java) là Thuộc-địa của Hà-lang (Holland) nông-gia cũng đặng tinh tấn trồng sự trồng mĩa mà thu lợi.

Đông-Dương ta là xứ nóng nực nên mĩa trồng cũng dễ như bên Gia-hoa cũng bên Nam mỹ-châu vậy. Trong Đông-Dương trừ ra có xứ Lào mà thôi, chớ còn xứ nào cũng có trồng mĩa, mà nhất là ở miệt Trung-kỳ nhờ phần đất cao nhiều hơn mây xứ kia hết. Số đường đen mỗi năm xứ ta bán ra cho Ngoại-quốc thâu tiền vô hơn một triệu quan, ấy là ruộng đường Quảng-nam, Quảng-nghia và Phú-yên đó

**Thuốc hút**

hiệu

**CÀ-LÔP**

(TRAI ĐÁT)



Là một thứ người ta ưa dùng hơn và hay hỏi mua thường lắm

Có một mình hàng DENIS FRÈRES có trừ mà thôi.

Tại Bắc-kỳ là tỉnh Hưng-yên, Hà-đông, Vinh-yên, Sơn-tây, Ninh-bình, và Phú-thọ, tại Cao-mao thì các tỉnh ở dọc theo mé sông Cửu-long-giang, tại Nam-kỳ thì mấy tỉnh ở hướng đông là Biên-hoa, Thudaumôt và Gia-dinh đều có trồng mía cả thảy, song trong ba xứ này mía trồng thì lớp chớ cây đi bán nơi các chợ, lớp thì làm đường rồi cũng xứ nào bán cho xứ này dùng mà thôi.

Trong Đông-Dương ta mía trồng không được lợi bằng bên Gia-hoa. Tại xứ mình mỗi mẫu đất trồng mía thì làm được chừng 1 ngàn kilô đường mà thôi.

Sự thua sút người đây là tại giống mía của mình xấu và cũng tại cách nấu đường của mình còn vụng về.

Đã vậy mà người ta trồng mía thì trồng rỗng cái giống để ép nước hoặc nấu đường hoặc đặt rượu. Còn mía xứ mình, một phần là mía voi, mía chợ, mía gà-các để ăn chơi. Và bên Âu-châu bên Trung-quốc, bên Nhật-bản, bên Huế-kỳ trồng mía không được mà làm đường, nên buộc phải mua đường nơi mấy xứ nóng nực về mà dùng. Đã biết Âu-châu có một hai nước cũng có trồng một giống

cái kêu là Thiêm-la-bặc (betterave) dùng lấy củ mà làm đường, song cái này trồng nhiều không được, nên thế nào cũng mua thêm đường bên Nam-mỹ-châu và Nam-phi-châu. Vậy quốc-dân Đại-Việt muốn cho Máu-quốc dùng đường của mình, khỏi đi mua của xứ khác và muốn chia mối lợi với các nước, thì phải trồng mía thêm nhiều, mà nhất là phải lựa giống mía nước nhiều như bên Gia-hoa mà trồng mới có lợi.

Đã vậy mà cũng còn phải cải cách trong sự nấu đường mới được, phải dùng máy móc làm thế nào cho đường tinh sạch như của người thì bán mới cao giá được.

Trong ba năm nay, lớp thì các nước Liên-hiệp mua đường mà phát cho quân lính, lớp thì tàu chở chuyên ăn mặc, nên giá đường tăng mỗi kilo lên tới 0\$40, những người trồng mía và những chủ lò đường trong các nước nhờ cuộc này mà thủ lợi rất to. Xứ ta năm nào cũng có bán đường ra Ngoại-quốc trên một triệu quan tiền tây, mà cứ bán một giá hoài, không tăng trừ chút nào hết. Đường mình bán ra thì cứ bán giá rẻ. Còn đường mình mua của Ngoại-quốc về mà dùng

mỗi năm đến tám chín ngàn tấn thì phải mua giá mắc, quốc-dân nên nghĩ mà coi, có phải là tại sự vụng về của ta mà phải chịu phần thiệt hại như thế không? Có phải học được môn Thiệt-nghiệp nào cũng đáng triệu-triệu ừ ừ bạc hay không? Cái lối tệ trong sự nấu đường của xứ ta xin để qua chương Công-nghệ tới sẽ chỉ rõ.

THUỐC

Trong Đông-Dương ta từ Nam chí Bắc, từ Đông chí Tây, xứ nào cũng có trồng thuốc. Trừ ra trong xứ Bắc-kỳ tại Kim-xuyên thuộc tỉnh Tuyên-quang có một Công-ty Langsa trồng thuốc mà bán cho hãng xát thuốc tại Hà-nội, nên t-đang nhiều và kl lừng, bổ phần t-đ là theo phép vãn-minh thực vật, còn các chỗ khác quốc-dân ta, một là sợ quan thuế nặng nề bó buộc, hai là lo không chỗ bán, nên xứ nào trồng đủ cho xứ này dùng mà thôi. Bởi rứa nên sự trồng thuốc xứ ta không khá phát, mà cũng tại quốc-dân ta một ngày một bớt dùng thuốc Annam, ai ai cũng muốn mua thuốc vãn, thuốc gói mà hút, nên sự trồng thuốc một ngày một giảm dần, e một ngày kia phải bỏ dứt.

Vả sự trồng thuốc là một môn Thực-vật rất lợi lớn. Mỗi năm số thuốc nhập khẩu kể có mấy triệu quan. Đất của ta đã trồng thuốc được. Vậy thì quốc-dân nên toan liệu thế nào mà phục hưng môn thực vật này. Phải học cách trồng làm sao cho thuốc ngon, phải học xác làm sao coi cho khéo như các nước vậy, đừng dành mà bán cho trong xứ dùng, kéo đỡ mình làm được mà không làm, đành bỏ phế rồi đi mua của người, về mà dùng, thì trái với đạo kinh-tế lắm. Từng thấy quốc-dân ta nào là người ở trong vườn trồng ruộng, nào là người ở giữa chợ giữa thành, thầy đều có chí cạnh-tranh kịch liệt lắm. Vậy dùng chí ấy mà cạnh-tranh quyền-lợi thì phải lợi hơn là cạnh-tranh việc nhỏ mọn khác.

(Sau sẽ tiếp theo)

Đại-việc tập-chí, Lý-tài-khoa chủ-bút,

HỒ-MIÊU-CHÁNH

COGNAC O P

JULES ROBIN & C<sup>ie</sup>

Rượu Cỏ-Nhất

HIỆU

RÔ-BANH

Có một mình hàng

LOUIS OGLIASTRO ET C<sup>ie</sup>

có trữ mà thôi



Đây là một thứ rượu rất diệu, rất ngon, rất quý, nội cỏi Đông-Dương này thiên hạ đều biết.

Muốn mua cho có rượu ngon, thì phải nài cho được cái nhãn hiệu này mà thôi.

東洋時事

ĐÔNG-DU'ÔNG THỜI SỰ

(INDOCHINE : FAITS DIVERS)

Giá lúa giá bạc

Lúa mỗi tạ 68 kilô chớ tới nhà máy từ 2\$20 tới 2\$25.

Kho nhà nước	4f.40
Hãng Đông-Dương	4.39
Hongkong Shanghai	4.39
Chartered Bank	4.39
Banque Industrielle de Chine	4.40

TÒA ĐẠI-HÌNH

XỬ VỤ QUAN BIỆN-LÝ GINTZBURGER VÀ NỘI BỌN (L'affaire Gintzburger et consorts devant la Cour Criminelle)

(tiếp theo)

B. - Vụ Nguyễn-văn-Tác

Ngày 12 Avril 1917, tên Nguyễn-văn-Tác, nghiệp-chủ ở Baké (Vinhlong) có t-đ đến Trương-Bổ Cantho đang đối nại về vụ Hương-chức làng Lóc-an-

Tên kia nó đến Tham-biện. Hương-chức làng ấy khai rằng tuân trác-quan Tham-biện Cantho có dạy đáng ba tấm giấy tờ rao về một vụ làng xin khẩn đất. Tên Nguyễn-văn-Tác xé giấy, yết-thị ấy và hăm dọa rằng người nào còn dám giấy yết-thị đó nữa, sẽ bị nó đánh; nó lại buôn lời chưởi máng hương chức làng, nói rằng đất làng xin khẩn đó là của nó, nó sẽ lấy cây thuở này.

Tên Tác đến hầu ông Hérisson gửi giấy tờ vụ ấy lại tòa xem xét và sai người giải tên Tác lại quan Biện-lý.

Ông Gintzburger khi xem xét giấy tờ tra xét về vụ ấy rồi thì tha tên Tác. Do theo tờ phúc bẩm của quan huyện Ngô-văn-Huân, thì có tra xét vụ ấy, song không rõ là ngày nào, là gì trong sổ nhật ký các đơn từ kiện thưa, không có biên rõ ràng. Ông Gintzburger bỏ qua vụ tên Tác, không xử. —

Phải biết rằng tên Nguyễn-văn-Tác bị vu về tội xé giấy yết-thị, tội chưởi và hăm dọa hương chức trong lúc làng đang thi hành phạm sự mình.

Trong tờ giấy vụ ấy, không thấy lời khai của hương chức làng, các đều hạch hỏi Nguyễn-văn-Tác cũng không có các lời tên kia nó bị câu đối nại. Ngoại trừ

có giấy tờ phúc bẩm của quan huyện Huân gửi cho quan Tòa sơ Cantho mà thôi. Ấy vậy khi quan Tòa coi mấy cái giấy tờ đơn sơ đó, rồi xuống tay phán: « Bỏ qua » Không đủ cứ, xé yết-thị. » Chớ không có biên hại tội từ nhì buộc tên Tác (chưởi máng và hăm dọa). Sự làm như vậy chỉ rõ rằng quan Tòa có nhậm 500 đồng bạc sẽ nói sau này.

Cũng nội ngày mà tên Tác được trác-đòi đến hầu quan Tham-biện về vụ kiện nó, người chỉ bà con của nó là Thị-Nữ, bán bánh mì, tại Cantho gặp bà Gintzburger, cho bà hay rằng em mình bị kiện thưa vì vụ xé yết-thị, và tờ lệ buồn. Chứng 12 giờ trưa, hoặc 1 giờ xế bà Gintzburger cho người kêu Thị-Nữ lại nhà; nguyên Thị-Nữ thường hay lại nhà bà có cần dùng nhiều việc. Thị-Nữ khai như vậy: « Khi tôi vô thì gặp bà Gintzburger đang ngồi trên ghế xích đu trong phòng gần bên phòng ngủ có người thợ may, đang may; bà nói với tôi rằng vụ thằng Tác quan hệ lắm, nó bày giờ được thông thả, chớ chẳng chầy thì kịp nó phải hầu tòa tập tụng. Bà hỏi tên Tác quê quán ở đâu, tôi trả lời sơ rằng nó ở hạt Vinhlong; bà biểu tôi kêu tên Tác đến. Trước khi tôi từ giả bà Gintzburger, tôi hứa với bà, — vì bà cũng dặn đôi ba lần, nên tôi hứa sẽ đánh giấy thép cho Tên Giỏi ở La-ghi, hạt Cantho. Trong lúc nói chuyện, có một mình bà với tôi mà thôi. »

Tên Giỏi khai rằng có được giấy thép gọi biểu nó lại Cantho, song tiệm kiếm giấy thép ấy không được. Tên Giỏi đến giáp mặt Thị-Nữ, Thị-Nữ biểu nó cho tên Tác hay các việc và nói với tên Tác đem bạc lo cho vợ quan Tòa thì ông Tòa lo giúp vụ nó. — Tên Giỏi không lãnh việc ấy, đến sau nó nghe Thị-Nữ nói với nó rằng tên Tác có đem bạc lo. Tên Tác đi với vợ nó qua Cantho, đến nhà Thị-Nữ, Thị-Nữ thuật các lời bà Gintzburger nói cho nó hay, rồi sai đưa ở đi mời bà Gintzburger lại nhà.

Bà Gintzburger nói chuyện với Tác, Tác hiểu tiếng Langea. Bà hỏi: « Vậy chớ lo công việc ấy xong xuôi rồi, phải

THUỐC ĐIỀU

HIỆU

CÀ-LÔP

(TRÁI ĐẤT)



Mùi nó thơm  
tho diệu dàng  
chẳng có thứ  
nào bì kịp.

Có một mình hàng DENIS FRÈRES

có trữ mà thôi

cho bà bao nhiêu? Tác không trả lời quyết. Bà Gintzburger giận và đi và nói: «Mấy sẽ coi, mấy sẽ ra thù nào.»

Đến chín giờ tối có đưa đây tờ giấy bà đến mời tên Tào lại nhà bà nói chuyện. Đều này, tên đây tờ bà Gintzburger là Nguyễn-thị-Đông khai thật quá như vậy.

Vì bà Gintzburger hăm dọa nó, nên tên Tào không lại nhà bà, nó mượn Thị-Nữ đi giấu cho nó.

Thị-Nữ các vai chấp trở về nói bà đầu bà Gintzburger đòi 1000\$00; nó xin lo 300\$00, bà không chịu, nó bèn hứa 500\$00 tại bà mới chịu.

Lời khai tên Tác và Thị-Nữ không hiệp nhau. Thị-Nữ nói khi nói chuyện về việc lo tiền tại nhà nó, có mặt tên Tác, bà Gintzburger nói với tên Tác bà chịu số 100 đồng. Còn tên Tác khai rằng nó không giáp mặt với bà Gintzburger tại nhà Thị-Nữ, mà lo chuyện đó.

Có xét rõ ràng tên Tác gặp bà Gintzburger tại nhà Thị-Nữ. Ngoại trừ lời khai của Tác và Thị-Nữ, có tên Nguyễn-vân-Tam, người làm bánh mì mượn của Thị-Nữ, nói quyết rằng thấy bà Gintzburger nói chuyện với chủ nó có mặt một người tên là xã Tác, và Nguyễn-thị-Mùi khai rằng nó không hiểu tiếng Langsa, chứ có nghe ba người ấy nói chuyện.

Mấy lời khai trên đây chỉ rõ ràng bà Gintzburger thông hiểu vụ tên Tác, bà cho Thị-Nữ hay rằng Tác sẽ bị buộc đến tòa tập tụng, rồi bêu đời tên Tác đến biểu nó lo bạc cho mình. Lấy đó mà suy tài hiểu rằng bà Gintzburger có hỏi thăm chồng mình cho biết vụ ấy quan hệ thế nào.

Ng-vân-Tác chịu lo số 500\$ nên trở về nhà dựng có lấy tiền gửi cho bà Gintzburger. Bèn giao cho tên Ng-vân-Chuá một cái thư đáng keo và bảo tên này trao thư ấy lại cho Thị-Nữ. Tên Chuá không rõ thư ấy đựng vật chi; nó đến Cantho ba giờ chiều, lại nhà Thị-Nữ thấy có 1 đứa nhỏ; Thị-Nữ bèn sai đứa nhỏ thông tin cho Bà G. hay. Ng-vân-Chuá khai như vậy: «Thị-Nữ nói với tôi rằng đứa nhỏ ấy lại nhà đó có ai đem bạc đến chưa và có nói chi chi với đứa nhỏ không rõ lắm, song tôi nghe nói: «Cố».

Cách vài chấp, vợ ông tòa đi xe hơi đến nhà trước mặt nó, Thị-Nữ mở thư lấy ra năm tấm giấy trăm và trao cho bà Gintzburger.

Khi bà G. đi về, tên Chuá hỏi Thị-Nữ bà nào đó? Thị-Nữ nói là vợ quan Biện-lý. Tên Chuá xin bà chữ nhận lãnh tiền ấy dựng trao lại cho Tác làm bằng. Thị-Nữ nói: «Không ích gì, mấy nói lại với thàng

Tác việc ấy xong rồi, thì đủ khi trở về nhà, tên Chuá cho tên Tác rõ công việc.

Trao tiền xong xuôi bữa 19 Avril; qua ngày 26 tháng đó, Tác đã có cho thầy Lê-bá-Quát hay sự lo tiền ấy, đền phòng quan Biện-lý trình một cái thư của quan Huyện (Huân) về vụ của nó. Ông G. tỏ ý bất bình sao quan Huyện còn lo vụ ấy vì ông đã bỏ qua rồi và biểu Tác đừng lo nữa, không hệ gì đâu mà sợ.

Khi quan Đại-luật-sư lấy án-kết vụ ấy tại Cantho, rồi bà G. hay rằng Thị-Nữ đã khai nhiều điều quan hệ cho bà, bà liền sai đây tờ gái bà là Ng-thị-Đông kêu là Jeanneden hỏi Thị-Nữ có khai thiệt hay không và có khai hết mọi chi tiết: «Thị-Nữ trả lời rằng có. Thị-Đông nói: «Như vậy thì thiệt hại cho chủ tôi lắm, mà có sẽ bị bắt, và bị ở tù nữa, vì cô đã dắc người đến lo lót.» Khi tra-xét, thị-Nữ chịu rằng mấy lời nói trên đây thật quá có như vậy.

Thị-Đông nói khi chủ nó hay rằng thị-Nữ đã khai thiệt thì nó nghe chủ nó nói như vậy: «Tôi sẽ bị nguy.»

Khi hỏi thị-Đông trước mặt bà G. Thị-Đông cũng nói như vậy.

Còn ông G. cứ trả lời rằng không rõ biết mấy điều vụ cho vợ ông và ông sẽ chỉ rõ ràng vợ ông vô cang.

Không có thể gì nghi ngờ rằng ông G. không có công đồng với vợ dặng mà đòi tiền lo lót và lấy tiền ấy. Là vì vụ này mà bà G. có dự vào đã bỏ qua không thêm hạch hỏi, tra xét chi hết, mà lại không có xem xét vụ chưởi mắng và hăm dọa trong chức, mà hương quán có phúc bầm cho hay và quan Tham-biện Cantho chạy tờ ngày 12 Avril 1917 cho uay nữa. Hỏi ông G. vì làm sao mà bỏ qua vụ ấy, ông trả lời rằng nó, không rõ ràng; nói rằng: «Lúc giải den tòa nhậm ngày có nhiều người hầu qua, ông đương tra xét một vụ mười người, ông tưởng tên Tác vì ông Gallois-Monturum mà đến là vì ông thấy sau lưng tên Tác có một người làm việc thấy kiện; ông tưởng rằng đều xin ông cho tại ngoại nầu tra, nên ông trả lời, không cần bắt nó mà giam, biểu nó về và nói rằng tên Tác sẽ bị phạt tiền và tù. Ấy vậy, lời ông quan tòa nói như vậy với tên bị cáo hai tội thì lấy làm lạ quá.

Ông phủ cho quan chủ-quận tra xét không thêm lấy lời khai tên bị cáo khai trước mặt mình rằng nó vô cang: Ông cũng không bảo nhứt-kỷ vụ ấy vào sổ. Đến ngày 21 Avril, ông được phúc bầm và giấy tờ tra xét vụ tên Tác của quan Huyện Căukê gửi cho ông, đọc sơ qua phúc bầm ấy (ấy là lời ông nói) rồi bỏ qua, là vì ngày đó ông nói ông bị ngồi xử tòa hình ba vụ đến năm giờ chiều, nên ông phải đọc phúc bầm quan Huyện cho mau rồi.

Qua ngày 26 Avril, ông Gintzburger nói cũng mất ngồi xử tòa hình, khi được nghỉ một chấp thì ông nhớ có tên Tác đến trình một cái thư của quan Huyện Căukê, mà ông đọc sơ qua mà thôi.

Việc làm của một quan Biện-lý như vậy thì lấy làm khó hiểu quá; Vì nếu mà quan Biện-lý Gintzburger bỏ qua vụ tên Tác như vậy, là bởi bà Gintzburger có ăn tiền.

Hạch hỏi bà Gintzburger, bà trả lời không biết vụ tên Tác chút nào hết, lời chứng khai không thật, chẳng khi nào bà lại nhà Thị-Nữ; song bà biết Thị-Nữ là người bán bánh mì cũng có đến nhà bà cho lễ vật như mấy người Ananai chịu một đồ (fournisseurs) khác đi lễ bà vậy. Và lại coi thế bà hay ưa nhậm lễ vật lắm, là vì tên đầu-bếp, và tên Jeanneden đây tờ của bà khai rằng bà có thợ làm của chủ tiệm cầm đồ Cantho hai nên bạc, của thông-ngôn Thông một chiếc vòng vàng, và của thông-ngôn tòa Càng một chiếc vàng; chồng bà thì mượn của thầy thông Càng bốn chục đồng bạc.

Bà Gintzburger chối rằng không có lo việc tên Tác, con đây tờ bà nói quả quyết rằng có, là vì bà có biểu nó đi kiếm tên Tác. Bà chối không có nói chuyện với tên Tác, song một người làm thợ bánh mì ở nhà Thị-Nữ và một người dờn bà nầu ăn khai rằng thầy bà nói chuyện với tên

Tác. — Bà chối rằng không có lấy tiền của tên Tác, song có tên Giới nói có đem một cái bao thư trao cho bà mở rút ra năm tấm giấy xăng (trăm) rồi bà lấy bạc ấy.

Ấy vậy, tội bà Gintzburger và tội chồng bà không thế nào mà còn ngồi nan nỉ; Nguyễn-vân-Tác và Thị-Nữ cũng vậy cả hai đều khai rằng có lo vụ bà làm và đồng lõa vụ bà làm.

C. D. — Vụ của Lê-văn-Nguột

Ngày 18 Mai 1917 tên Phạm-vân-Nhứt ở làng Thường-lân-đồng Cantho (bị ăn trộm lấy đồ vàng và giấy bạc), tên ăn trộm là Hồ-vân-Tùng, vụ ăn trộm này kiện đến tòa sơ Cantho ngày 2 Juillet 1917, Tòa xử tên Hồ-vân-Tùng sáu tháng tù, tên Tùng khai rằng: Truá-vân-Quí oá trứ đồ gian. Tên Trinh-vân-Quí sợ làm nguy nên làm một cái giấy thiếu tên Phan-vân-Nhứt 75\$. Giấy nợ ấy có tên Hương-quản Lê-văn-Nguột đứng bảo kiết và đề ngày gian năm 1916. Chừng người vay trả nợ rồi thì tên Nguột sẽ được lãnh 15\$. tiền huê hồng. Đòi tên Nguột làm chứng nó biết rằng nó làm lời và sợ phải bị thiệt hại nên nó lại nhà riêng ông Gintzburger vẫn nó có nghe người ta nói vợ ông tòa sân lòng giùm giúp, song phải đem tiền lo cho bà. Nghe như vậy Lê-văn-Nguột lại thuật công chuyện của nó cho tên đầu-bếp của ông Gintzburger tên là Huỳnh-vân-Lo dit Tư hay. Tên đầu bếp này hứa với Hương-quản Nguột rằng nó sẽ nói lại cho bà chủ nó nghe và biểu Nguột mai sẽ trở lại. Khi tên Nguột trở lại, tên đầu-bếp nói rằng là Gintzburger bằng lòng giúp nó chừng công việc xong xuôi rồi nó phải đóng 100\$. (Vụ này chồng bà sẽ xử). Mấy điều trên đây tên đầu-bếp Tư nhận chắc như vậy song nó chối rằng không có định số tiền biểu Nguột phải đóng. Nó khai như vậy: «Bà Gintzburger đương đứng gần bên chuồng gà đi tới, tôi liền nói cho bà hay ý tên Nguột muốn, và bà nói với tôi rằng bà sẽ nói lại với chồng bà, chừng nào vụ tên Nguột xử rồi thì tôi phải đến ơn cho bà..... Ông G..... xử vụ ấy ngày 2 Juillet 1917. Khi nghe mấy lời khai

CALOL

Dầu này trong sạch ửng và hười không có mùi chi hết và nó lại không có màu. Nó là một thứ dầu trắng chính để mà trừ bệnh

BÓN HUẬT

Ừng nó thì không có một mồi chi cả, và nó chẳng hề trộn tạp hay là nhập vào tạp thể. Sự hiệu nghiệm của nó nhạy như máy móc vậy. Hết thầy Quan Lương-Y Langsa đều khuyên dùng nó.

Những nhà trữ bán nó là:

- Pharmacie Principale, Saigon.
- Pharmacie Normale, Saigon.
- Shanghai Dispensary, Cholon.
- Wah Man Dispensary, Cholon.
- Tai Sang Dispensary, Cholon.
- Pharmacie Sarreau, Pnompenh.

STANDARD OIL CO OF NEW YORK

HÀNG CHÁNH TRƯ' NÓ LÀ HÀNG DẦU HUÊ-KY

CHỈ HỒNG-MAO HIỆU BROOK

Nếu các cô các bà muốn cho được thứ chỉ tốt mà may cho chắc cho bền, thì phải lựa thứ chỉ HỒNG-mao hiệu BROOK này mà mua.



Những chỉ ông nào mà không có cái đầu con dê như kiểu này đây thì đừng thêm mua, và phải coi chừng kẻ mà làm đó giả.

Có một thứ chỉ hiệu BROOK này là chỉ tốt thượng hạng mà thôi, không có hiệu nào sánh kịp.

CÁM MÌNH HÀNG LOUIS OGLIASTRO ETC có trữ mà thôi.

của tên Nguyệt và mấy người chứng, ông lấy cái giấy nợ trao cho thông-ngôn Hòa giao lại cho tên Trĩnh-văn-Quí. Ông G... Bèn nói với Trĩnh-văn-Quí rằng cái giấy nợ ấy vô dụng và biểu thông-ngôn Hòa nói với tên Quí xé cái giấy đi. Tên Quí khai rằng thông-ngôn Hòa nói với nó như vậy: Ông Quan tòa biểu xé nát cái giấy đó đi. M. Vô-văn-Nhàn chủ khách-lầu tại Cantho dẫn tây, biết nói tiếng Lang-sa trong lúc đó có coi tòa xử, cũng khai y như lời tên Quí nói. Tên Quí tức thì xé giấy nợ đó, mà để dành giấy rách. Giấy nợ này còn để lại trong giấy tờ vụ này. Vô-văn-Nhàn lại khai thêm khi tòa xử rồi, Hương-quản Nguyệt nói trước mặt thiên hạ rằng nó được tha cũng nhờ nó lo tiền với bà G... Nó cũng nói với tên bếp Mài như vậy. Mấy lời khai trên đây chỉ tỏ rằng ông G... cố ý trao cái giấy nợ cho tên thiếu nợ, làm như vậy thì là lớn chuyện cầm giấy nợ ấy thuộc về một vụ xử tòa tạp-tụng.

(Sau sẽ tiếp theo)

**NHÀ IN HIỆU**  
**IMPRIMERIE DE L'UNION**  
của ông  
**NGUYỄN-VĂN-CỬA**  
157, Rue Catinat Saigon

Có in đủ các thứ số, bộ, truyện, sách, và các thứ thiệp mời: quan, hôn, tang, tế, thiệp cung hí nhiều kiểu nhiều cách khéo lạ vô cùng.

Có bán đủ giấy, mực, thước, viết, viết chì, ngòi viết và sách vở cho học trò.

Cũng có bán đủ các thứ số, bộ cho các nhà buôn dùng, hương-chức các làng muốn cần dùng món chi cũng có.

Lục-châu chư quân-tử mỗi khi có cần dùng thứ chi thì xin gửi thơ đến, trong một tuần sẽ có đồ gửi lại chẳng sai.

### Vụ quế lậu

Trong hai kỳ báo trước bần-quán có cho khán-quan hay vụ xuất cảng quế lậu.

Bần-quán có nói quan trên đã bắt giam tên Châu-Xuân là tên khách-phạm tội chở quế lậu, và quan chánh Kiểm-tra sở Thương-chánh là ông Louvet cũng liên can về vụ ấy mà bị giam.

Quan Bồi-thăm Cressent hỏi tên Châu-Xuân, lần lần ra mối và bắt giam tại khám-đường Saigon; tên khách Tri-cung-Chiêu hiện nay chủ nhà buôn Co-Dù số 112 đường may chũm kêu là Quai Yunnan, Cholon, tên Kim Yu con của chủ nhà buôn số 112 Quai Mytho (Cholon); và tên khách Lâm-Huang. Và có bắt ông Bourguignat, Agent d'affaires ở đường Colom-beret số 9 (Saigon và ông Auzy, quyền chủ nhà hàng Boy-Landry; Mấy ông này đều bị liên can trong vụ quế lậu này.

Có nghe lại rằng sự buôn bán quế lậu này xảy ra từ hai năm hay; xứ Nam-kỳ ta bị thiệt-hại tới vài triệu bạc. Cho nên quan trên phải tra xét cho ra mối dạng bắt hết thầy phạm nơn.

Nguyên ông Louvet làm quan chánh Kiểm-tra sở Thương-chánh; Nếu buôn bán và xuất cảng quế lậu đã hai năm dư mà không ai biết đến, là vì có lẽ viên-quan này, đồng lõa với mấy tên khách gian xảo mà khóa lập đó đi.

Tên khách Lâm-Huang làm thông-ngôn cho ông Louvet thay mặt cho ông mà giao thiệp với mấy người buôn Cholon. Nó biết ông Louvet đã lâu rồi, có làm công với ông hồi còn ở bên căn-vọt (Kampot) và trong lúc đó ông có lòng tin cậy nó rồi.

Nên khi ông Louvet dời về Saigon nó theo ông và từ ấy đến nay, nó thay mặt cho ông mà giao thiệp với người buôn khách-trú. Người ta thuật rằng: Khi người buôn nào muốn lãnh hàng-hóa của mình đã nạp trong kho sở Kiểm-tra Thương-chánh tra xét, thì phải đến nói ngay với tên Lâm-Huang mới được; tắc nhiên phải cho nó tiền huê-hồng. Trong vụ quế lậu này, cũng có tên Lâm-Huang dính ăn dính thua. Có nhiều người khách-trú đồn rằng tên Lâm-Huang

làm nghề ấy tom góp được một cái gia-tài đến mười muôn đồng. Bởi vậy khi quan Bồi-thăm tra hỏi nó, nó khai nhiều điều rất nguy cho ông Louvet.

Trước khi bị bắt giam, tên Lâm-Huang biết mình chẳng sớm thì muộn ắt phải vào khám-đường, nên một đêm kia, đến nhà quan thầy Baille de Langbandiere xin ông cho một cái giấy chứng rằng nó nằm dưỡng bệnh tại nhà thương Drouhel kể từ ngày 20 Mai. Nó xin đến ơn cho ông 300\$ nếu ông bằng lòng cho giấy ấy. Tức thì quan thầy Baille đi đui nó đi và ra khai tự sự trước sau cho quan Bồi-Thăm nghe.

Vì làm sao mà ông Auzy và ông Bourguignat bị bắt.

Quan Bồi-Thăm Crescent hạch hỏi mấy tên khách phạm nơn, chúng nó khai rằng ông Auzy có dẫn vài tên khách liên can vụ quế lậu đến nhà ông Bourguignat xin ông lo giùm. Ông Bourguignat đòi tiền công 6000\$, nói rằng vụ này quan hệ lắm; một là phải lo cho Nhựt-báo xin đừng rao báo việc đó nữa, hai là ông phải tính việc ấy cho xong với sở Thương-chánh.

Quan Bồi-Thăm nói rằng ông Bourguignat làm như vậy phải làm tội, nên cho trát bắt ông và ông Auzy.

Tên khách Tri-cung-Chiêu bị bắt ngày 21 juin; xét sổ sách tiệm nó mới rõ rằng trong năm 1917, nó mua quế Trung-kỳ nhiều lắm, song hạch hỏi nó mua quế ấy làm gì thì nó không trả lời đặng.

Việc này còn tra xét, sau sẽ nói cho khán-quan rõ.

Rút trong quí báo L'Impartial

### Nữ giới chung

Mỗi tuần xuất bản một kỳ

Giá trọn năm..... 5\$00  
Giá sáu tháng..... 3 00  
Bán lẻ mỗi số..... 0 10  
Báo quán tại đường Taberd số 15 Saigon

### Cung tụng lương y

(Remerciements au Médecin)

Giao-long, le 1<sup>er</sup> Mai 1918

Kính cùng ông đặng rõ vì hôm tháng Mars 1918, tôi có mua của ông 2 hộp Phụ-khoa Kim-phụng-huân và 2 gói Nhị-khoa Cầm-cơ-táng thì lấy làm hay vô cùng, vừa uống thuốc vào thì đã thấy hiệu nghiệm liền.

Vậy xin ông lấy lòng rộng rãi gởi cho tôi một cuốn catalogue đặng lựa mua mà dùng, tôi chắc là ông sẽ còn nhiều thứ thuốc hiệu nghiệm nữa, tôi có lòng trông cho thấy thuốc diệu được của ông chế làm, tôi hết lòng cầu chúc cho ông phú quý vinh huê và khương ninh trường thọ.

LÊ-THÁI-BẢO.  
Instituteur,  
à Giao long. (Mytho).

### Giáo dục bình luận

Hàng thấy nhiều nhà thế-gia, tống môn cầu danh; phải bực hàng-vi. mà sao những kẻ tử-đệ trong nhà không hay giữ lấy hạnh, giữ thừa ền, cho ra về con nhà trăm-ảnh phiệt-duyet. Nhiều khi trong lời ăn nói, trong tánh cư-xử với lứa-trai bạn tác thì nhiều lỗi nhiều lầm; mà miệng nói chỉ muốn nói cho nhiều lời. Khởi đoan làm, quyết làm cho hơn chúng nơn trong nhà, hành-hiệu phải sai ngoa, gặp phải bực chẳng may, rồi phải đem cả danh thơm tiếng tốt của hàng phụ-huynh tài bối trót đã bấy lâu, mà thả theo giòng nước.

Thiếu chi gương đáng chừa đáng bỏ, sợ sờ trước mặt làm người phải dăng-sang khuyh-gia! Hoặc bởi sa đăm nguyêt-hóa, hoặc vì tẩu tại, mà nhượng họa! Đến cơn những kẻ tử-đệ trong nhà mà làm ra những chuyện dơ dang, dưng

ấy, thì đứng làm phụ-huynh mà ai chẳng xót mắt đau lòng? Nhưng có đau lòng cho lắm thì cũng đã muộn rồi!

Lúc bây giờ mà có trăm lời ngàn tiếng, la quờ ngảm đe, thì cũng khổ mà vẫn bởi cái quá thà đã trót lỡ lầm rồi; gấm chẳng bị với 1 eâu nghiêm-huân buổi còn thơ, 4 lời minh-suất lúc tuổi trẻ!

Sự giáo-dục-quả rất có ích cho con người là dường nào, rất cần ích mà cầu cho con cháu nó nhiệm lấy sự giáo-dục lúc thiếu niên. Nếu đạo làm phụ huynh chẳng sớm lo trau giồi sự giáo-dục cho kẻ tử-đệ của mình trong lúc tuổi còn xuân này, để chúng nó thiếu lấy sự giáo-hóa trong mình, mà phóng dăng hoang-du, mai lâu xanh, chiều trưởng sủy; nghiên ngửa chốn Túy-hương, đặt chõ sống đờ-bác; ăn chơi cho phí chí, xài phá cho hết bạc tiền, hoặc vương bịnh dữ mới về nhà, hoặc mắc nợ nần, gây họa tai rồi mới về xứ.

Vậy thì để cho đến nước mới lo mà chuyên chữa thì chỉ chobằng ngăn cầm trước mà khỏi phải lo sau. Phạm cái gia-pháp của mình phải cho chánh-chánh, nghiêm-nghiêm, thì bọn tử-đệ dăm nào điên điên, đảo-đảo. Thờn nơn tua kỹ xét lấy lời này: « Phu-huynh chi giáo bất tiên tác tử-đệ chi suất bất cần. » Tin tại!!

CAO-HẢI-ĐẾ, (Mytho)

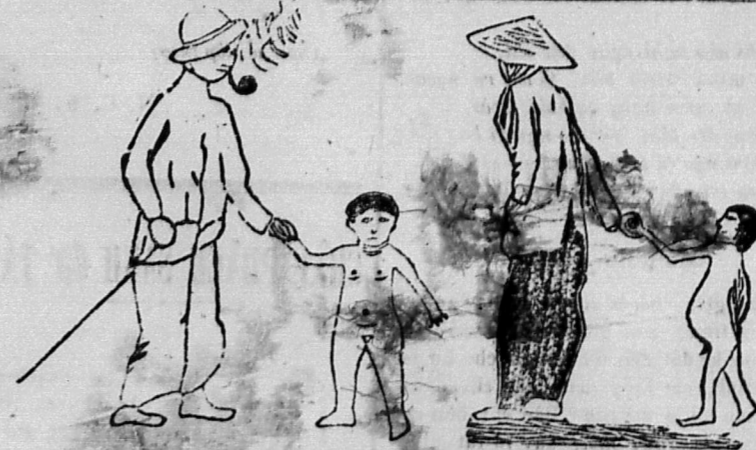
### CASINO DE SAIGON

Nhà hát bóng Casino đứng bực nhứt trong cõi Đông-Dương, mỗi tuần lễ hát bàn mới của hàng Pathé-frères làm ra tại Paris.

Ông Léopold đã lập nhà hát tại Saigon trên 25 năm nay thiên hạ đều biết cả. Nhà hát bóng Casino hát nhiều lớp lạ, hay và vui lắm.

Cái máy hát cũng tốt, chơi hình tỏ rạng và không rung, coi không mỏi mắt.

Xin liệt-vị hãy đến xem hát bóng Casino một lần thì liệt-vị sẽ bàng lòng lắm.



— Úa! chào anh, vậy chớ anh đac cháu đi đâu vậy? Húy mèn ơi! Mà sao cái bụng nó bình rình vậy anh?

Ồ! rầu quá anh ơi! Phải bụng bình rình mà nói gì, con mắt nó tròm lờ, da bụng kéo gân xanh, đi-h thì xếp con, dung dung như còi tai béo mới là hại cho chớ! Không biết nó đau cái gì lạ quá!

Y! Thiệt anh lơ thì thôi! Nó bị Cam-tích đó chớ gì. Nè! Thắng con tôi đây hồi đó cũng vậy đó, mà nhờ thuốc Cam-ti-h của Nhị-thiên-Đường nó uống có một hộp mạnh vô. Để hông! Bây giờ đây ước sức 3 con cạp vật rõ cũng không nổi nữa da anh à!!!

# Đại-Pháp lễ nghi

(POLITESSE FRANÇAISE)

(tiếp theo)

## Nói năn, chuyện vãn

Sự nói dối

Trời sanh con người có lời nói để mà phở thông trí hóa cho rõ ràng, chứ chẳng phải để mà đấu tranh đấu quết. Dùng lời dối mà phỉnh người thì có kẻ nào là dùng bạc giả mà gạt chúng.

Tật nói dối là một tật không dung thứ được. Kẻ nói dối thường là người yếu ớt, trí hóa hẹp hòi, tánh tình vạy vọ.

Người xưa cho tật ấy đáng dấu muốn ngàn tánh xấu. Nói láo có nhiều thứ: Kẻ thì nói láo vì tánh kiêu căng, kẻ thì vì tật nhớ nhớp, kẻ lại tại tánh lung lảng. Nói láo vì chữa tật làm biến cho mình, nói láo vì khoe khoan, nói láo vì ganh ghét, cũng còn nhiều thể, v. v.

Nói năn mà trái sự tu-tướng của mình, thì người chơn chất chẳng vừa lòng, vì thường ấy này lương tâm. Vì vậy ông Fénelon có nói: «Kẻ nào mà có thể nói dối được thì không nên kể dạng là người.»

Đầu cho đời nào cũng vậy, sự nói dối ai ưa bao giờ, đầu trong cuộc vui chơi cũng không thứ.

Kẻ nào nói dối thì bị chúng khinh khi, cả đời ấy không danh giá, vì tật ấy mà làm cho phải mất lòng người tin cậy. Nói láo một lần, đầu sau nói thật cũng chẳng ai tin, mà đầu có tin thì cũng tin sơ, vì trong sự tin ấy hãy còn nghi lắm mới. Những kẻ vậy, tưởng ra bao nhiêu đều thật tráo trở lẫn lẫn trong miệng, ngoài môi, không phương phân biệt.

Kẻ nào vương lấy tật ấy quen rồi, đầu sau có muốn nói thật cũng ngỡ ngần cái miệng, vì nó khiến nói bậy, nói dối boài, mình có cầm lại thế nào cũng không phải dễ.

Thết rồi kẻ nói dối coi tật mình nhẹ nhàn là vì trong trí nghĩ là ai ai đều tin lời nó. Bởi thế thường khi phải mất tiếng cười, phải mang dấu hổ. Có nhà luân lý dạy

rằng: «Chẳng chi làm nên danh giá cho người hơn là lời thật.» Xem đó biết người đời trong vòng đấu chơn chất là đường nào.

Có kẻ giữ được tật ấy, nhưng mà tánh hay gia dâm. Cũng không nên. Sự gia dâm ấy là một sự nói dối của người lành, nhưng vậy cũng là một sự nói dối (nói dối nhỏ), mà có ngày nó còn trường thành được thì tất nhiên nó làm hại được.

Có nhiều ông thi-nhân, hiền triết, muốn cho êm lối văn, tròn khúc truyện nên đặt đều chút đỉnh, hoặc thêm hoặc bớt ý mình, nên nghe mất thiệt. Càng làm càng quen, càng quen càng dạn, rồi nhiều khi xem lấy làm thường, nên đôi phen lời to bằng núi.

Đã biết là phải nói thiệt mặc dầu; nhưng nhiều khi có việc không nên nói trọn, mà có khi phải giấu. Ấy gọi là dè dặt. Lời phải trái tai, nước nào cũng vậy. Ông Pascal có làm bài thơ như vậy:

*Khi nào nghĩ nghĩ việc chi,  
Viết mình mình biết, tỏ chi ra ngoài.  
Ninh yên trong dạ hoài hoài,  
Những đều tâm sự cho người hay sao?  
Đưa ngu có tánh tâm phào;  
Chưa làm đã nói, việc nào cũng hư.*

## Cáo-gian, nói-hành

Cáo-gian, nói-hành, cả hai đều là tội trọng trong cơn giao thiệp. Nghĩ coi, những kẻ đặt đều tội ác làm cho hư hại gia-đình, nát tang danh giá của người thì nên tội lệ thế nào? Hèn chi bốn chữ *miệng lươn lưỡi môi*, suy ra rất phải.

Những kẻ tánh tình làm vậy rồi thì chẳng còn kiên nhẫn nữa; như lửa, như than, đốt đầu nóng đó. Trước mặt mình thì nói việc người, rồi sau mặt mình thì nó cũng phanh phui.

Đời thấy nhiều kẻ, ăn no rồi dạo xóm dạo làng, dựa lều dựa quán, dạm ba-tạm bậy mà nói chuyện đời. Rồi gặp cuộc banh xé chuyện người, xoi nhiều đều tẻ cho vui lòng ông chủ. Vì vậy thường hay sanh đều tội lỗi.

Tánh ấy thường hay đi cặp với sự bợ đỡ, ghét ghen. Là sao? là vì nói cho xuôi chiều, cho êm bụng chủ nhà mà nuốt no một buđi!

Ông Duclos có nói như vậy: «Nói hành không có là ngu; nói hành mà quyết nói, là độc.»

Có kẻ duy biết đề nói hành mà thôi, trông ai bằng chuyện người nào sẵn thì nói ra vô nói không ngớt. Rồi xong việc ấy ngồi trằn mà chờ việc khác, chờ không biết lời chuyện vãn thanh tao. khôn khéo là gì. Xem ra sự nói hành như là một món cần dùng của nó, mà hề ngộ vận rồi đầu cho bà con cắt ruột nó cũng không dung. Hề coi ai có ý nghi càng thêm phần chỉ nói đùa, không hề suy nghĩ.

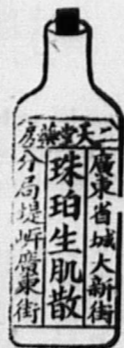
Những kẻ ấy xét ra tật xấu đầy tràn. Nói xấu cho người mà vui sao đành đoạn.

Ông Molière có nói:  
«Những kẻ hay nghe nói hành, chẳng kịp thời chầy cũng nói hành việc chúng».

(Sau sẽ tiếp theo)

N. C. M. Đ.

## CHÂU PHÁCH SANH CƠ TĂNG



Thuốc Châu-phách-sanh cơ-tăng này chuyên trị về ngoại-khoa; những ghê độc lở loét lâu ngày mà không lành, phải dùng thuốc nước trừ độc của tiệm NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG mà rửa, rồi xức thuốc tăng này vào nơi mấy chỗ đau thì thấy hiệu nghiệm liền.

Giá mỗi ve là... 0\$20

Tại tiệm Nhị-Thiên-Đường có bán.

## Trình thám tiểu thuyết

(ROMAN DE DÉTECTIVE)

(Tiếp theo)

Lại-xuân-Điền nghe Tá-trị Phu-nhân nói dứt lời rồi thì hỏi lại rằng: «Bà nghi cho Mai-Anh thiệt cũng có lý, nhưng bà còn có bằng cứ chi mà chắc rằng không phải tay năng giết chú năng chăng?»

— Mai-Anh tuy là tham của và cũng gấp lấy chông, nên cái thế nó buộc năng phải giết chú năng, thì đã chắc rồi, song nói năng cầm súng mà bán chú năng, thì tôi tưởng không lẽ mà năng dám dạn tay như vậy.

— Nếu vậy thì người giết Vương-vinh-Tiền đây quả là Nghiêm-thiên-lý rồi.

— Phàm kẻ đờn-ông con-trai mà bị lấy chữ tình nó ràng buộc đi rồi, đầu cho một vị Thần-sĩ là giống giống trăm-anh như Nghiêm-thiên-lý vậy mà cái thế nó buộc thết đi rồi có kui cũng dám làm, nên tôi nghi quyết cho va là phần chắc.

— Tôi cũng nghi cho Nghiêm-thiên-lý, là chơn-phạm, nhưng mà còn con đòi A-Hoa đây lý cũng đáng nghi, hoặc có người cuu-sử cho năng giết Vinh-liên cũng chưa biết chừng; nếu không thì sao mà thết cuung gì hầu cũng cuung chịu nói thiệt về việc hân trốn đó; rồi sao lại liêu minh mà chết đi; mà cũng chẳng thấy tâm tích chi trong phòng năng hết, thiệt cũng là kỳ, không lẽ mà năng để trong mình năng.

— Vậy tại Tiểu-Sanh lấy trở lên lâu mà lực soát mọi lần nữa thứ sự.

Lại-xuân-Điền liền chạy tuốc lên lầu tọc nê. Sau đem áo quần mà kim, qua nhiên kim được một cái tuơ tuyệt-bút xếp để nơi dưới đầu năm.

## THƠ ẤY NHƯ VẬY:

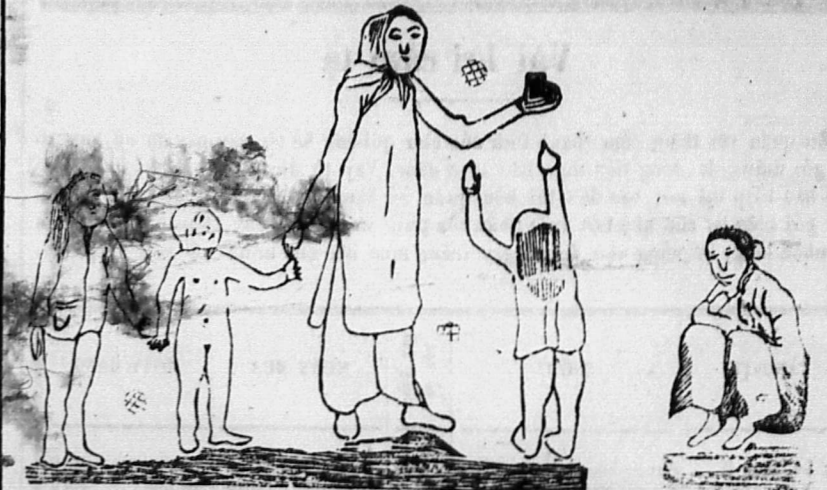
«Tuan ôi! An năn đã muộn, ăn năn đã muộn rồi, nơi đêm Vương-lão-gia bị gết, nhằm lúc tôi muốn đến phòg «Xiao-châu cô-nương» mà xin thuốc xức «ráng», tôi ở trên tầng lầu thứ tư mà «xuống lầu thứ ba, vùng nghe tiếng súng»

«tôi thết về kinh bển, hồi lâu mới tỉnh «lại, tôi nghe có tiếng giày đi tới, tôi bèn «núp trong góc rình coi cho biết là ai, «xây thấy một người đờn-ông, râu ria «sếp đề diện mạo khôi ngô, tay trái «cầm chia-khóa, tay mặt cầm một khẩu «súng tay, ở trong Thư-phòng của Vương- «lão-gia mà đi ra, tôi định chắc hẳn là «tay hùn-phạm, nên xông ra muốn niếu «hắn mà lết. Chẳng dè hân vừa thấy tôi «thì hân cũng giết mình, liền đưa súng

«nhắm ngay mình tôi mà dọa, tôi oản «kinh, nên phải năn tỵ với hân mà xin «đùng mạng; hân lại hẹn ước với tôi «rằng: Nếu quả tôi không nói lộ ra việc «ấy, lại chịu trốn đi xứ khác mà ăn «mặc thì va cho tôi nhiều tiền bạc, lại «hứa lấy tôi làm vợ làm chồng. Lúc ấy «tôi vì tham đại mà nghe lời, cho nên «từ ấy đến nay, mỗi đêm tôi thường nằm «chiêm-bao, thấy Xiao-châu cô-nương, «trách tôi sao có ở bắt lương đến đây,

## HÀI ĐÀM

Ngày kia nàng Đào đang ngồi xếp tó trong nhà, xây thấy nàng Hạnh đặc một bầy con tới thăm, thì chào hỏi rồi, than rằng: «Chị thiệt có phước quá! da thịt đã nở nang, con cái lại đầy đàn đầy đống. Duy có tôi đây thiệt là vô phước, con cái không ngo, từ ngày có chồng đến nay gần 13, 14 năm trời, mà chẳng biết thai nghén là cái gì, chẳng những vậy mà thôi, lại còn nay huyết bạch mai huyết hồng mới là hại chớ».



Nàng Hạnh liền đưa hộp thuốc ra cho nàng Đào coi mà nói rằng: «Phàm con người ở đời mà muốn cho dạng mạnh giỏi trong mình, thì phải kim thuốc hay ma điều dưỡng, vậy chớ tới đây lúc trước lại xong gì, cũng ốm nhom như cò ma vậy chớ, sau nhờ cuung tôi thấy lời rao trong tờ *Nông-Cổ Min-Đam*, mới biết được thuốc *Phy-khoa-kim-phụng-hườn* của tiệm *Nhị-thiên-Đường* Cholon, mua về cho tôi uống, từ ấy đến nay, đương kinh có chừng, máu me lại tốt, da thịt nở nang, tôi nói thiệt cho chị nghe, nay tôi để 3 đĩa rồi, ước còn để 7, 8 đĩa nữa cũng chưa mất sức da chị à!» Nàng Đào nghe nói rất mừng, liền gởi tiền cậy nàng Hạnh mua giùm, đặt đem về uống thử.

Té ra uống mới được *năm ba* hộp gi đó, thì kinh nguyệt điều hòa, cách chừng vài tháng, da thịt nở nang, lại có thai thêm là khác; trong lòng mừng rỡ bội phần, liền vội vã kêu xe đến tạ ơn nàng Hạnh.

« làm cho cô bị hăm nghi; nay tôi hối  
 « tâm nghĩ lại cái tội ác của tôi chẳng  
 « còn dung dộng, dầu có ăn năng cho  
 « làm cũng đã muộn rồi, nếu có sông cũng  
 « chẳng còn mặt mũi nào mà dám ngó  
 « Xảo-châu; chỉ bằng chất pi út cho rồi,  
 « chẳng còn tiết làm chi cái thân bội  
 « chủ. Nay tôi đã bức thư này lại mà  
 « chứng cho Xảo-châu cô-nương là người  
 « vô tội; lại chứng rằng người cầm súng  
 « mà giết chủ tôi đó là một người đôn-  
 « ông rầu rìa đẹp đẽ diện mạo khôi ngô  
 « vân vân.»

Lại-xuân-Điền xem hết bức thư tuyệt-  
 bút ấy rồi, thì suy nghĩ trong lòng rằng:  
 « Những đôn-ông con-trai mà được vào  
 ra nơi nhà Vương-vĩnh-Tiêu thì chỉ có  
 Trinh-vân-Việt, Huỳnh-Thăng và Nghiê-  
 thiên-Lý, ba người mà thôi; nhưng Huỳnh-

Thăng tuy đã có râu mà râu rìa lém đém,  
 Trinh-vân-Việt thì lại lùn thấp mà không  
 râu; còn người mà A-Hoa nhìn biết đây  
 thì râu đã tốt mà lại diện mạo kỳ vĩ, khôi-  
 ngô, nêu trừ N. hiêm-thiên-Lý ra thì chẳng  
 ai vô đó; đây chắc là Nghiê-thiên-Lý  
 rồi, chớ không còn nghi ngờ chi nữa.»  
 Nghĩ như vậy rồi thì lấy làm đật ý, vì  
 bấy lâu nay vẫn nghĩ quyết cho Nghiê-  
 thiên-Lý, mà nay đã tìm được bằng cứ rõ  
 ràng lại càng tự phụ rằng mình cao kiêu.  
 Trong lòng hớn hở khắp khắp mừng thầm;  
 vừa bước xuống lầu, liền gặp Tiêu-qui  
 Trinh-Thám ở bên thành Niêu-gio mới  
 vừa qua tới.

(Sau sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-CHÁNH-SẮT.

Diễn nôm.

### Vài lời cảm tạ

Bổn-quán rất thâm cảm tạ tình của chư quý-ông kể tên sau này đã có lòng cổ  
 cật góp mắng-da đóng tiền mua Báo trọn năm. Vậy từ đây mỗi kỳ, hề vị nào có  
 lòng hào-hiệp mà góp bạc đến thì Bổn-quán sẽ dâng báo liền cho liệt-vị hay, khỏi  
 phải gửi biên-lai cho nhẹ bớt một phần tổn-phí, và liệt-vị cũng khỏi thắc công gín  
 giữ nhọc lòng, lại cũng nhớ được ngày tháng mua Báo của mình, rất nên dâng tạ.

TÊN-TỰ	CHỖ Ở	SỐ BẠC ĐÓNG RỒI	NGÀY MUA	NGÀY MANG
Ông Lê-thành-H...	Hương-chủ Ngãi-hữu Mytho	5.00	1er Février 1918	1er Février 1919
id. Ng-quang-Ngh.	Trà-tân Mytho	5.00	15 Juin 1918	15 Juin 1919
id. Nguyễn-tân-D.	Interprète Principal Pnom- penh	5.00	8 Février 1918	8 Février 1919
id. Lê-tân-H.....	Cholon	5.00	1er Février 1918	1er Février 1919
id. Nguyễn-vân-Ng.	An-trường Travinh	5.00	1er Juin 1918	1er Juin 1919
id. Nguyễn-vân-H.	Rue du sucre Hanoi	3.00	8 Février 1918	8 Août 1918
id. Trần-vân-Y....	Ap-lục Ra-hgia	5.00	1er Juin 1918	1er Juin 1919
id. Trần-tân-T....	Commerçant Rachgia	5.00	15 septembre 1917	15 septembre 1919
id. Joseph Nh.....	Propriétaire Mytho	5.00	8 Février 1918	8 Février 1919
id. Đặng-vân-H....	Độc-phủ-sứ Baclieu	5.00	1er Février 1918	1er Février 1919
id. Bùi-quang-Th...	Quản-tri Phụng-hiệp Cantho	5.00	8 Novembre 1917	9 Novembre 1918
id. Nguyễn-vân-Ng.	Trương-dịnh Travinh	3.00	7 Février 1918	7 Août 1918
id. Trần-Thắc.....	Long-thạnh Baclieu	5.00	1er Mars 1918	1er Mars 1919

### Cây, vàng huỳnh-dàng

BÁN RẺ LẮM!

Nguyên tôi có mua cây, vàng Huỳnh-  
 dàng nhiều, gần 7, 8 ngàn đồng, mà nay  
 tôi tình không dùng, nên tôi bán lại, vàng  
 đã cưa sẵn rồi, để dùng đóng tủ, bàn và  
 ghế đẹp lắm, hoặc làm hòm rương cũng  
 tốt, hay chạm khuôn cửa cũng xinh, vì  
 tôi khó g dùng mà bán lại, nên tôi bán  
 rẻ hơn các chỗ trừ mà bán. Nếu vị nào  
 mua sỉ nhiều, thì tôi lại bán rẻ hơn nữa.

Lục-châu chư quán-tử, nếu ai muốn  
 dùng thì xin gửi thơ, hay là đến tại nhà  
 tôi mà thương nghị tiện hơn.

Có gửi thơ xin để như vậy:

Monsieur R. ANZA

Propriétaire,

à Mytho



Thuốc Cam-tích này tại tiệm NHÌ-  
 THIÊN-ĐƯỜNG ở tại đường Canton số  
 38 Chợ-lớn có bán, hay lắm; liệt-vị có  
 con mà bị bệnh Cam-tích cũng nên gửi  
 đến đó mua về cho nó ăn thì thấy hiệu  
 nghiệm liền.

GIA: { Mỗi gói 10 bánh... 0\$70  
 { Mỗi hộp 100 bánh.. 0 \$0

## TÚY KIỂU GIẢI NGHĨA

(Tiếp theo)

Lại càng dơ dạng đại hình,  
 Đành thân phụng thiệp ngại danh  
 giá chàng.

Thương sao cho vẹn thì thương,  
 Tinh sao cho trọn mọi đường thì  
 vàng.

Sanh rằng: hay nói để chừng,  
 Lòng đây lòng đây chưa từng hay  
 3307

Đường xa chớ ngại Ngô, Lão, (1)  
 Trăm đều hãy cứ trông vào một  
 ta;

Đã gán chi có dều xa,  
 Đá vàng (2) đã quyết phong ba (3)  
 cũng liêu.

Gùng nhau cần dặn dền điều,  
 Chí non thể bề, nặng gieo dền lời.

Ni non dền vắn tình dài,  
 Ngoài hiên thỏ đã non đoài ngậm  
 gương.

Mượn dền trúc-viện (4) thừa  
 lương,

Rước về hãy tạm dầu nường một  
 nơi.

Chiên hòa (5) sắp sẵn hai bài,  
 Cậy tay thấy thợ, mượn người  
 giờ la.

Bán tin dền mặt Tú-bà,  
 Thua cơ (6) mù cũng cầu hóa  
 dầm sao.

Rõ ràng của dền tay trao,  
 Hoàn hương (7) một thiệp thân  
 vào cửa công.

Công tư hai lẽ dều xong,  
 Gót tiên phút đã thoát vòng trần-  
 ai.

Đến thế lại càng đại hình dơ dạng,  
 Phụng thiệp thì thiệp cũng đành, ngại  
 cho cái danh giá chàng đó mà thôi:

Vậy thì xin chàng, nếu có thương tôi  
 sao cho vẹn về thì thương, lại tinh sao cho  
 trọn mọi đường thì tôi vàng đó.

Sanh nghe Kiều nói mấy nhiều lời  
 thì rằng: Nàng sao hay nói để chừng,  
 Vậy chớ lâu nay lòng đó với lòng đây  
 chưa từng biết sao?

Nàng chớ ngại Ngô, Lão là xa đường,  
 Trăm việc gì nặng hãy cứ trông vào  
 một ta đây thì đủ.

Nói thiệt, đôi ta đã gán nhau rồi; đá  
 vàng đã quyết với nhau rồi; dầu có phong  
 ba đi nữa cũng cùng nhau mà liêu đó.

Sanh cùng Kiều đến dền cần dặn, cùng  
 nhau chí non thể bề, mà gieo nặng  
 dền lời.

Trong dền vắn mà tình thì dài, ni non  
 với nhau chưa hết lời,  
 Ngó ra ngoài hiên, thì non đoài đã ngậm  
 gương ác (trời sáng).

Hỏi hiên dền nói với Tú-bà mượn  
 Kiều ra trúc-viện-trúc mà thừa lương,  
 Sanh mới rước Kiều về kiem nơi mà  
 dều dều.

Rồi Sanh lại sắp đặt hai bài, bên thì  
 chiên, bên thì hòa,  
 Nếu Tú-bà chiên thì cậy tay thấy thợ,  
 Nếu hòa thì mượn người dờ la mà  
 thổi của lại.

Sắp đặt rồi, mới bán tin dền mặt Tú-  
 bà,  
 Tú-bà nghe nói đã biết thua cơ rồi,  
 nên cầu hóa mà dờ của.

Rõ ràng trao của lại, dền tay Kiều về.  
 Còn Kiều thì vào dền nơi cửa công  
 xin xuất giá.

Hai lẽ công tư vừa xong rồi nên gót  
 tiên hôm nay như đã thoát vòng trần-ai  
 rồi đó.

### NGHĨA XUÔI

Nếu như vậy, càng thêm như dạng đại  
 hình, đến thế thì tôi đành thân phụng  
 thiệp, song tôi ngại cho cái danh giá chàng  
 đó mà thôi. Nếu như có lòng thương tôi,  
 làm sao cho vẹn thì thương, tinh sao cho  
 vẹn mọi đường thì tôi vàng chàng đó. Sanh  
 rằng: Nàng sao hay nói để chừng. Vậy  
 chớ lâu nay lòng đó chưa từng biết với  
 nhau hay sao? Đường xa dền Ngô Lão chớ  
 ngại, dầu có trăm dều chi, nặng cứ trông  
 vào một mình tôi đây thì đủ. Tôi mới  
 thiệt, đôi ta đã gán với nhau rồi có việc  
 chi xa xảy đến, đá vàng ta đã quyết với  
 nhau rồi, dầu có phong ba ta cũng liêu  
 cùng nhau đó. Sanh, Kiều cùng nhau  
 cần dặn dền lời, chí non cùng hiên thỏ  
 nguyên rất nặng, Trong dền vắn, mà  
 tình thì dài, hai người ni non sẽ nói với  
 nhau chưa hết lời, ngó ra ngoài hiên  
 thì trăng vừa muôi lặn. (Non đoài, ngậm  
 gương thỏ. Là trăng lặn.) Sanh mượn  
 dều nói với Tú-bà, xin cho Kiều ra thừa  
 lương nơi trúc-viện rồi rước Kiều về  
 đem tạm dầu nường bên nhà Hoa-đường.  
 Rồi sắp đặt hai bài, hòa cùng chiên,  
 nếu Tú-bà chiên (là kiện thua) thì cậy tay  
 thấy thợ, nếu Tú-bà hòa thì mượn người  
 dờ la (thổi của.) Sắp đặt xong xuôi cho  
 người dền nói với Tú-bà. Tú-bà nghĩ  
 thua cơ rồi nên cũng cầu hóa dờ, chớ  
 dầm lằm sao hãy giờ? Rõ ràng, tay  
 trao của tay dền Kiều, làm dền dền trước  
 mặt quan xin trả bạc lại cho Tú-bà dền  
 ra lấy chồng. Hai lẽ việc công và việc tư  
 đã xong rồi mừng cho gót tiên (là Kiều)  
 nay đã thoát vòng trần-ai đó.

### DIỄN TÍCH

(1) Ngô Lão: Nước Ngô, nước Lão.  
 Xưa người Annam mình kêu nước Tàu  
 bằng: Ngô, còn Lão là: Ai-lao, Lão, (Lao),  
 Xa đường lắm.

(2) Đá-vàng là: cứng như đá, tốt như  
 vàng, chắc chắn lắm.

(3) Phong-ba: Gió sóng; Ý nói có việc  
 chi xảy ra dữ như gió sóng thì cùng  
 nhau động chèo.

(4) Trúc-viện thừa lương là: Thừa  
 trúc hứng gió. Thanh-tâm thì nhơn thọ  
 nói: Thúc-sanh mượn Túy-Kiểu lại, vắn

của người Hoa-dương hứng gió chơi, rồi đặt đầu nói Tú-bà mua con gái nhà lương thiện đem về bắt làm di kiện Tú-bà.

(5) Chiến-hoà. Chiến nghĩa là: kiện thưa. Hoà nghĩa là: tình êm; Nếu Tú-bà muốn kiện thưa thì cây tay thầy thợ; Tú-bà muốn tình êm, thì cây người giỏi la. Cây tay thầy thợ ứng với chữ chiến trên. Cây người giỏi la ứng với chữ Hoà trên.

(6) Thua cơ là Tú-bà thua cơ, bởi cho Thúc-sanh mượn Túy-kiền rồi đem đầu mất, nên sút thế mà thua cơ phải cầu hoà, nên không kiện thưa chi.

(7) Hoàn lương nghĩa là: Thời làm đi ra lấy chông kêu là: Hoàn lương. Thúc-sanh chuộc Kiều trả nguyên giá cho Tú-bà là 450 lượng bạc, lại trả thêm 50 lượng, lại tặng Hoa-dương 100 lượng cộng hết là 600 lượng. Coi trong tập Thanh-tâm tài-nhơn thì rõ.

(Sau sẽ tiếp theo).

TRƯƠNG-MINH-BIỆN

TỰ DO DIỄN ĐĂNG (TRIBUNE LIBRE)

Mỹ-Hưng, le 5 Juin 1918.

Kính thăm ông Chủ-bút đảng phước thọ, sau xin ông rộng lòng làm ơn in hành bài này vào qui-báo rất đội ơn. Nay kính

Độc Nhật-báo-tỉnh số 672 ngày 30 tháng Mai 1918, trong thứ ba, có bài « Thái-công thất mã nan phân họa phước » của M. Nguyễn-văn-Phi soạn; thấy đề-mục dường ấy, tôi nghĩ suy liết sức, chưa biết Thái-công nào? Vì trong đời Thương có ông Thái-công-Vọng, hiệu Phi-Hùng, khi người từ núi Côn-lôn, xưng quân nơi núi người bạn là Tống-dị-Nhơn, nhờ Tống-dị-Nhơn cháu toàn, mới cưới bà Mã-thị, tuổi đã 70 ngoài, chẳng bao lâu mà đẻ bố, (theo lời ruyện) chưa bay người có tài thực chăng? Mà M. Phi dẫn sách Thái công mất ngựa... con người cỡi ngựa té gãy tay. Chớ tôi nhớ trong Ấu-học, quyển lục, thiên Cầm-

thú có tích Thái-công thất mã, nan phân họa phước (塞翁失馬難分禍福) trước có câu: Bối trung và ảnh tự khởi xai nghi, chớ chẳng có Thái-công thất mã (太公失馬) bao giờ? Vậy xin M. Phi đính chánh giùm rất cảm ơn.

Qua đoạn « Tào khan chi thế bất hạ đường; bán tiện chi giao mạc khả vong » M. Phi dẫn tích Tống-hoàng và Hô-Vương Công-chúa. Tôi đọc: rồi lấy làm sững sốt, vì tôi nhớ trong tích xưa chỉ có Hô-Dương (胡陽) chớ không có Hô-Vương (胡王) hoặc là hai chữ Dương (陽) và Vương (王) đã thông dụng rồi, hay là quốc-âm không tự-diễn nên M. Phi mới viết cang như thế?

Tôi chẳng phải xoi bói chi, vì tình đồng-nghiệp, song chớ « văn hoành công-khi » nên xin M. Phi bầy đính chánh giùm mấy khoản này, nếu tôi không nói, e để lâu át không khỏi.....

Và sau xin M. Phi đổi khi viết bài thì phải lưu tâm cho lắm nếu mình viết sai lầm e trẻ em xem đọc bắt chước sá theo

THỨ GIANG-HỒ

(Tích Giu-ly-Huê lưu lạc)

Đến xứ Rốt-dinh-Nga

(VOYAGE DE GULLIVER)

(tiếp theo)

Ban đầu đức Vua thấy tôi ngỡ rằng cũng là máy móc chi đây, đến chừng nghe tôi ăn nói đàng hoàng, Ngài mới tỏ sắc vui vẻ lạ lùng.

Và lại thuở nay đức Vua nghe đồn chuyện tôi, song chưa rõ thiệt hư, cũng ngỡ là những lời huyền hoặc của cha con Tiều-thơ đặt ra mà gạt lòng kẻ-thờ. Đến chừng thấy tôi hiện diện, hỏi đầu đáp đó, mới tin thật một vài. Đức Vua hỏi thăm qua cái việc, tôi lấy làm mừng rỡ.

Vua bèn với bốn ông quan bác-học đại-thần vào triều chỉ tôi mà dạy cùng nhau khám nghiệm. Bốn ông ý kiến chẳng đồng, kẻ nói vậy người nói khác. Chỉ có một đều hội ý mà thôi; vì ai ai đều biết tôi cũng đồng thọ khí âm dương mà nân nên hình dạng, « cũng tai, cũng mắt, cũng người, cũng giòng máu chảy ruột mềm như ai! »

Một ông lại cho tôi là thai đẻ non ngày, nên còn eo ngắn. Mấy ông kia không chịu, vì xét rằng xương thịt đã sáng, nhấm chừng đã-lão, chiều kính hiển-vi thì rõ ràng râu ria đã rụng. Đó rồi kể cho lòng, người gọi thấp, cái cọng lùn xăn, không dứt.

Một chấp-lâu, quần-thần xúm nhau hỏi qua quẻ quán, ông bà. Tôi nói ít lời, còn bao nhiêu nữa Hoàng-hậu rước hết: Nào là xứ tôi nhỏ nhất, nhà cửa, cây cối ty ty; Trong xứ biết trăm vạn nào người nhỏ như tôi, lại có đờn-ông đờn-bà đủ thứ!

Mấy ông quan bán tín bán nghi, cho rằng chủ tôi bày đặt mà dạy tôi học thuộc bài nghệ. Nhưng vậy, đức Vua là người tri-huệ, nói ít biểu nhiều, bèn cho bọn quân-thần lui ra, rồi sai lĩnh tiền tốc theo với chủ tôi trở lại.

Thời may chủ tôi đi chẳng bao xa, (vì mới được tiền còn cả ra mua vật.) Đức Vua gạn hỏi rõ ràng mới tin các việc. Từ ấy bằng lòng để Tiều-thơ bôm sồm theo tôi, lại truyền lệnh dạy người xem sóc.

Đó rồi đức Vua truyền dọn trong đền một căn phòng sạch sẽ cho Tiều-thơ an nghỉ, lại các cho thế-nữ để theo hầu hạ.

Hoàng-hậu lại dạy-thợ mộc làm một cái hộp nhỏ đựng cho tôi ở, y theo kiểu vẽ của Tiều-thơ vẽ với. Tên thợ ấy là tay có danh trong xứ, làm trọn 3 tuần mới rồi cái hộp vuông vức 4 sải, bề cao 3 sải, có đủ cửa sổ, cửa mát vân vân. Lại chia làm 2 phòng gọn ghẽ. Trong có lót mền cao ấm áp.

tội nghiệp!!! Và mình tránh chẳng khỏi tiếng « cang cuộc bỏ bờ ao. »

Thận chi, thận chi!

Còn sau xin M. Phi có dịch bài chi thì dịch; có rút trong sách nào thì rút, chớ đừng có vừa dịch, vừa rút, khó quá!!

Mỹ-Hưng, HUYNH-CÂM

Rượu Sâm-banh hiệu MARQUIS DE BERGEY là rượu nhứt hảo hạng

DENTIFRICES THUỐC ĐÁNH RĂNG CỦA CÁC CHA BÉNÉDICTINS de SOULAC LÀM RA Thuộc nước, thuộc sệt, thuộc bột hay là xả-bông.

MÔNG-TIÊN TRÀ

là thuốc bổ á-phiện

CỦA

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

38, Rue Canton. — Cholon

Nay chúng ta sanh nhảm thời buổi ưu-thắng liệt-bại này nếu muốn cho tinh-thần cường-khiên, cho đủ sức mà gánh vác mọi việc thì nhất là thuốc Á-phiện phải trừ cho tuyệt nạn, thì mới khỏi mang lấy tiếng vô dụng với dân-đoàn xã-hội.

Song thuốc trừ á-phiện, bán ở các nơi, hoặc huôn, hoặc tán hoặc thuốc thang, biết háng hà sa số nào mà kể, nhưng chẳng qua là thuốc dùng tạm, trong giây phút mà thôi, chớ không thể nào mà trừ căn được. Tôi không dám tiếu-công, hết lòng nghiên-cứu, may được phương thuốc này dùng nước gĩa-trời và trà Hậu-san, bào chế thành thuốc, gọi là MÔNG-TIÊN-TRÀ, đã thi nghiệm nhiều người, rất thần hiệu, lại Trung-Quốc Nam-Đương, cứu được ngàn ức vạn con người, khắp trong các trấn tỉnh

Quảng-dông, thấy thấy truyền danh môn thuốc này, chẳng khác như thuốc tiên kia vậy. Vì đã uống nó, thì không có trở bệnh gì cả lại ăn uống được mau tiêu hóa nữa. Thí dụ như thường bữa ghiền một chén thuốc, thì dùng 3 phần trà chế nước sôi uống, hoặc 1 hộp phân ra làm 10 lần mà uống trước khi ăn cơm. Dùng luôn ba bữa, thì bệnh ghiền dần được một nửa bấy ngày lại dần được một nửa nữa, đến mười lần bữa thì hết ghiền, người cũng vẫn mạnh như thường. Song đã bỏ thuốc dạng rồi, thì rất kỵ không nên hút lại nữa. Bàng hút thì nó làm cho mlah phải đau bụng nhứt đầu, sanh nhiều chứng bệnh. Ai thường uống dạng thuốc này, thì tinh-thần càng gia-bội, không có bệnh gì còn sanh ra dạng nữa, thiệt đáng khen là một phương thuốc tiên bổ á-phiện, hoàn-cứu không có thuốc nào hay hơn nó nữa. Chư ông có trí muốn bỏ á-phiện xin uống thử coi, mới biết là lời tôi nói thiệt. Có mua phải coi kỹ cái nhãn Ông-phát. Thi mới khỏi lầm thứ giá.

Giá mỗi hộp..... 1\$50

Lại rước một tể, thợ hạng nhứt về làm 2 cái ghế bằng gỗ và 2 cái bàn với 1 cái tủ. Tôi nài thêm có ông khóa hàng hỏi phỏng khi chuộc họ. Các việc xong xuôi, Hoàng-hậu dạy kim vải thiết mỏng đem về các may quần áo. Ban đầu mặc vào nặn nề, lấy làm khó chịu. Hèn lâu mới dặng quen quen. Tuy vậy kiểu võ các coi đẹp dễ, tôi rất vừa lòng.

Hoàng-hậu hằng lần la chuyện vãn với tôi, cho nên: cang quen thuộc nhứt cang yêu mến tình.

Bữa nào vãn tôi Hoàng-hậu ăn cơm không được. Có sấm cho tôi một cái bàn riêng để trên bàn Vua ngự, lại có một cái ghế nhỏ để ngồi coi cho thú vị. Còn Tiều-thơ thì nhắc ghế đứng một bên bàn dặng lo dọn lớp cho tôi! Hoàng-hậu có sấm cho tôi một bộ chén đĩa sứ sáng, vừa để trong lòng hộp nhỏ, Tiều-thơ đi đâu thì bỏ vào trong túi. Hoàng-hậu thường hay ăn chung với hai vị Hoàng-cô, một người

rất chừng mười sáu, một người cũng có mười tám. Đức Vua ngồi trong đĩa Ngài cho tôi một cục thịt nhỏ, tôi ngồi lại xắt ra to nhỏ cho vừa; các Hoàng-cô cầm đũa ngồi xem, lấy làm toại chí; Còn tôi trông thấy đức Vua gắp miếng nào thấy cũng ngợp. Mèn ơi! Một cục don don, chớ chúng ta ăn cũng dặng mười người! Đức Vua nhai một đôi chim nghe rờn rợn nhai luôn về xương về thịt, lớn bằng 9 bằng 10 đuôi còn gà tây lớn, rồi cặp theo 1 miếng bánh mì lớn bằng 2 ở nửa cân! Muốn nĩa dao chén cũng không phải nhỏ, nói vậy thì khán-quan độ phải thế nào! Mỗi người đương ăn, dòm thoán qu một lượt thấy những dao nĩa hươu động mà lạnh mình. Nói ra té lệ tiều tủa, chớ sánh 1 con dao bàn này còn lớn hơn đại-đao của lão-tướng Huỳnh-Trung đời Hớn.

Mỗi tuần ngày thứ tư là ngày lễ, nên bày ra yến tiệc xuê xoang trong đền.

Hoàng-hậu, Hoàng-cô v. v. . . . Xúm nhau hí lạc. Đức Vua ăn cần tiếp đãi, nhắc ghế để lên, tôi ngồi bên tả gần hủ mundi tiêu! Đức Vua thừa dịp hỏi qua phong tục, đạo đức, văn chương xé tôi thế nào; Mỗi đều tôi đáp đầu xuôi đó. Nhưng mà Đức Vua có tánh thông minh nên có nói chi thì tôi nghĩ suy đảo đẽ.

Vua nghe tôi tâu các lời, ngồi chiêm nghiệm một hồi rồi dạy lại nói với 1 vị Thừa-trương rằng: « Ôi thôi, phẩm giá nhơn-quần cũng còn tí bé thay! đến đồ loài muông sơn nhứt còn làm được như người! nên ta chắc-ràng trong loại nó cũng có tôn ty đáng cấp. Còn trọng lỗ hang, khay hộp (nó ở) mà nó gọi nhau là lâu đài dinh các, thì cũng có quân thần khảnh tướng, chức việc, đạo hàng như xứ ta! Thế thì cũng có đủ đều hi nộ ái ố, khác nào như nước ta đây này! »

(Sau sẽ tiếp theo)

N. C. M. Đ.

Chư tôn

Muốn mua đất động cất phố chàng ?

Có người muốn bán một số đất chừng 10 ngàn thước vườn. Đất ấy ở gần thành phố Saigon cách gare xe lửa Biên-hòa chừng 1 trăm 50 thước, nằm theo mé đường Boulevard Saigon-Cholon.

Hiện trong đất ấy có nhà ngói và vườn tược mát mẻ, cau dừa cây trái đủ, Liệt-vị mua rồi m:ón cất nhà ở chơi cũng tốt, hay là cất phố mà cho mượn cũng xong, tốt lắm.

Định giá bán mỗi thước vườn chừng 1320 — 1330 mà thôi.

Liệt-vị muốn mua, xin viết thư, hoặc gởi nơi bưu-quán mà thương nghị.

N. C. M. Đ.

**ATELIER de GRAVURE**



**SUR TOUS METAUX**

**TANG-KHANH-LONG**

**SAIGON**

149 RUE CATHINAT 149

**TRAVAIL SOIGNE**

**PRIX MODÉRÉS**

Kính cũng chú-vị động rõ:

Tiệm tôi khắc các thứ con dấu bằng đồng có đủ thể kiểu con dấu thường dùng và con dấu có ngày tháng thay đổi, hoặc con dấu in chữ nổi, không phải in bằng mực, (Timbre sec et humide dateur automatique) có mục lục các thứ con dấu để qui-khách lựa dùng và để giá tiền rất rẻ. Xin qui-khách chiếu cò, tôi rất cảm ơn lòng biết-thành.

T.-KHANH-LONG Graveur

149, rue Cathinat, Saigon.

LỢI RAO RẤT CẦN YÊU

Đơn bà con gái nên xem



Quần-dông, Xương-thọ-đương;

Sâm Nhung Điều-kinh Phụ-khoa-huấn, A. quần cáo

Thuốc Điều-kinh Phụ-khoa-huấn của tiệm này đã có danh tiếng hơn mấy mươi năm tại Quảng-đông, nay định van cả nước, thiên-hạ đồn nhau đến mua nướm nượp, chẳng ngớt khi nào. Nhưng mà các nước chưa hay, cho nên ông chủ tiệm này vì lòng phò thế cứu nhân, cất nhà chế thuốc rộng ra, rước thêm nhiều thầy hay mà chế thuốc hườn này thêm cho nhiều người ra cho đến trong Thế-giới. Nhà ông-bà mà dùng nó thì ít tiêu trừ bệnh-khổ, sanh con cái được nhiều mà giúp cho Tạo-vật chỗ còn khuyêt điếm, cũng thế theo lòng hảo sanh của trời đất.

Nay tại Nam-kỳ người Đại-lý chủ môn-đường là tiệm Dũn-mam-Long ở tại Chợ-lớn đường Catinat, số 32, có bán, còn trong Lạc-thịh mấy nhà buôn lớn cũng đều có bán; mỗi bữa uống 1 hườn, uống với nước trà, kỵ ăn đồ sống tất rau cỏ lạnh lẽo.

Các cô, các bà, hãy mua về dùng thử mà coi, thì mới tường hay giữ. Và có mua thì xin phải nhìn cái hiệu con Sư tử đểp trên mặt thì mới khỏi lầm đó giả, mỗi hộp chấu giá 1\$00.

Thuốc hườn này chủ trị đơn-bà con-gái-tiền thiên bất túc, khí thể hạ nhược, hậu thiên thảo đường huyết-mạch kém hao; đường kính hoặc số 3 hoặc trẻ, thoát có thoát không, hoặc có đường kinh thì đau bụng, hoặc bạch-đờ, hoặc huyết-băng, phạm các bệnh ấy thầy đều dùng được. Thuốc hườn này chẳng nói là phụ-khoa-thành được mà thôi, thiệt là chứng-từ linh-đơn đó. Người nào không thái nghiêm, hề uống nó thường thì ít thầy hiệu nghiệm.

TRẠI THỢ MỘC MICHEL

Nguyễn-hiệp-Hòa

Tại chợ Lái-Thieu

Tại trại tôi có sẵn sàng các món là:

Bàn ăn mặc-đá dài, có cần 2 kiểu. — Bàn ăn mặc-đá tròn có kẻ thành. — Bàn ăn mặc-gỗ liền 4 kiểu. — Bàn tròn 4 trụ mặc-đá. — Bàn tròn 4 trụ mặc-gỗ. — Bàn xây cốt mặc-hiền. — Bàn lau 12 trụ. — Bàn khách (salon). — Bàn rượu (apéritif) 3 kiểu. — Váng một chơn tiện, váng gồ hai, và váng ba. Tủ thờ, tủ 3 cửa; Tủ áo, Tủ rượu (buffet); giá nón dù (Porte parapluie et chapeau), Trụ kiền (colonne) ghế bành-kết (Banquette), ghế ngồi 5 kiểu, ghế Bàng ngựa, bàn viết 3 kiểu, váng một bằng đá trắng có chơn tiện.

Làns theo kiểu kiếm thời, bằng cây trúc, cầm lái, gỗ toàn là cây danh mộc, thợ làm khéo léo tinh xảo không giả dối.

Xin quí ông/cô muốn dùng các món đồ chuang-động trong nhà, thì xin gởi 1 ơ, hay là thân hành đến tại tiệm tôi, tại chợ Lái-Thieu đường ra công-xi heo (Abattoir), hoặc mua-hay là đợc, thì tôi sẵn lòng làm mau và vira theo ý quí-vị.

CỬ TRẠI MỘC. các khải

LỢI RAO

Kính cũng tôn bằng quan khách đợc hay: Nhĩ ngũ hiệu Dương-luật-VINH-Phát, ở đường AMIRAL COURBET, môn bãi 53, Saigon, phòng vi sạch sẽ tinh anh, đã rộng rãi mát mẻ, mà giá tiền rẻ hơn, lại gần gare chánh Saigon, rất tiện bề chờ quan-khách tới lui, xin rộng lòng thì ăn một chuyến thì sẽ rõ trong tiệm chúng tôi là hiện kinh sĩ là thế nào.

ANTOINE BAU, đồn kinh. N° 53, Amiral Courbet.

SOCTRANG «KHÁCH-SANG»

TÂN-Phát-Lợi dít Tư-Cần Đường cầu tàu đi lên

Phòng nghỉ dọn sạch sẽ. Qui-khách có điệp đi Sóc-trang, xin ghé nghỉ một lần thử coi, thì đợc đẹp lòng. Tiệm tôi tiếp rước một cách tử 16. Như qui-khách muốn dùng bữa, tôi cũng lòng dọn cho mà dùng chông thanh tiện. Còn đi xe-học đến tiệm tôi, thì tôi cũng sẵn lòng trả tiền xe cho qui-khách.

GIÁ PHÒNG:

Hạng nhất..... 1\$ 00 Hạng nhì..... 8 00

Kính thân. Tư-Cần.

LỢI RAO

NAY TÔI ĐÃ IN RỒI CUỐN SÁCH BIỂU

«Bá nhân Truyện»

Để bán tại nhà in J. Việt

39 Rue d'Ormay Saigon

Giá mỗi cuốn . . . 0\$ 50

Xin chú-vị hãy mua mà coi, sau cho em cháu nó coi mà học đời bắt chước.

Huấn-rước N° 10 đồn kinh.

QUYNH-MỸ

NGUYEN-NGOC-CU

58 20, đường Amiral-Courbet

(CHỢ BẾN THÀNH MỚI SAIGON)

Gạo, than, nước-mắm, tằm, cá, trà-hạt, trà-thảo, thuốc kết ong các vật-động khác.

Nước mắm Phú-quốc ngon thực sự hàng

Tiệm này bán vàng nước-mắm ở Việt-Binh-thuận; không bán nước-mắm làm tại đây. Mua vật chi, hoặc coi đồ hàng phải gọi giấy, thì có kẻ đơn đưa nhà chúng em. Hay thì lại có đơn chi đơn chi phải gọi số tử 16. Muốn dùng cơm thì bữa ăn hay là muốn dùng cơm thì g cũng đợc. Lại có chi đ nghỉ ngơi thong thả xin chú-vị ghé chơi một phen thì sẽ rõ.

NHI-THIÊN-ĐƯỜNG

PHARMACIE ASIATIQUE

38, Rue de Canton - Cholon

Tiệm chính ở tại Quảng-đông, ông Lữ-g-y VI-Tổ-Sanh chế ra.

Suru - Độc - Linh - Dược

(THUỐC TRỊ BỆNH TIÊM-LA)

Bệnh Hoa-liêu là một mũi giặc lớn trong đời văn-minh thế-giới, hề mang lấy số, ăn chằng biết ngon, ngũ không yên giấc, ấy là một giông bệnh rất thâm, rất độc, cho nhân-quần xã-hội. Bởi vậy cho nên từ xưa đến nay những anh-hùng hảo-khết, có nhiều người vì nó mà phải bỏ mình cùng tuyệt giống tuyệt nòi, cái sự hại ấy rất to. Và chẳng hề cái độc mà nó vào mình, thì nó cứ vào theo mấy nơi mạch máu, chớ không phải là ở ngoài một chỗ, nếu xổ như vậy mà xổ ra mấy nơi mạch máu trong cả châu-thân đợc sao? Bất quá là rúc cái nhiệt độ nó đợc hành mà cho xổ ra, hoặc cho nó hạ xuống, đợc mà làm cho bệnh giảm xấp thời đó mà thôi, chớ nói lãnh chớ độc ấy hay là mạnh trong mình một hai tháng thì là làm to làm đợc.

Bởi tôi xét rõ các cơ-ty, nên phải tìm các phương hay và hiệp với các ông Lương-y đợc nghiệm cứu các chứng bệnh ấy mà chế thử thuốc này ra đây, để mà cứu người xa giúp đời, và lại tánh thuốc cũng là hòa-bình, không ngứa không xổ lắm, bình nhặng thì mỗi ngày xổ hai lần, còn bệnh nhẹ thì mỗi ngày xổ một lần, không đau bụng, cũng như thế người mạnh lại dần vào các nơi mạch máu mà đuổi các chứng độc, hoặc theo mồ hôi, hoặc theo đường tiêu-tiến, hay là nơi thở mà ra. Sau cho người không phải bệnh Hoa-liêu mà uống nó, thì nó cũng làm cho huyết đợc sạch, đợc nhiều, ngũ yên giấc và sửa diện-mạo sáng láng, tinh-thần khoẻ khoắn.

Chỉ trị các chứng bởi bệnh Hoa-liêu kể ra sau này:

- Phong thấp đau xương.
- Tim-ta lở loét.
- Đau bình hột-xoài.
- Huyết-kho huyết-độc.
- Giã độc lấy lượ.
- Hạch nơi chỗ độc.
- Bán thân bất toại.
- Dương-mai mọc mọc.
- Ung thư nhọt ghè.
- Lát voi lát đồng tiền.
- Vô danh thủng độc.
- Các chứng độc ngoài da.

Nhau ai có bị mấy chứng bệnh này thì xin đừng có tiết tiền, hãy mua mà uống, vì thuốc này trừ dứt nạn chằng còn tái đi tái lại nữa.

Cách dùng: mỗi bữa sớm mai uống thuốc nước một muỗng, và tối (trước khi ngủ một muỗng. Còn thuốc hườn, uống mỗi lần ba hườn sau khi ăn cơm trưa và tối, phải tâm mỗi ngày một lần và phải cứ đợc ăn chầu, đợc sống sót.

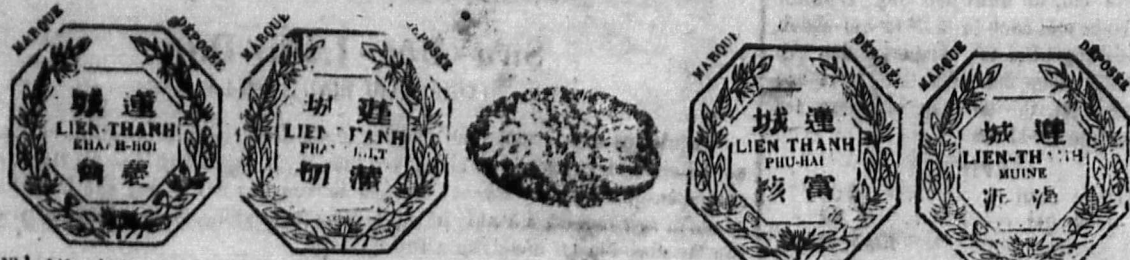
Mỗi lọ thuốc nước và thuốc hườn, giá là..... 3\$ 00

LIEN-HÀNH

BÔNG-DƯƠNG SẢN-VẬT CỔ-PHÂN-HỮU-HẠN CÔNG-TY

Tư-bản hiện được: 93.200.000

Mỗi cái tại CHOLON, Quai Testard số 3



Nhãn hiệu này in giấy mà dán vào chỗ hở trên nắp tin, chỗ... là chỗ để thay đổi những chữ làm dấu riêng là a, b, c, d, e, f, g, h, i, k, m, n, x, t. trên nắp vòm đó đóng hai chữ 蓮城 a muốn mua nước-mắm thiệt, thì phải coi cho kỹ.

LIEN-THANH. Căn khải

PNOM-PENH-BAZAR TRƯỜNG-XUAN

- LIÊN THẠNH KHU B-HOI
LIÊN THẠNH PHU-HAI
LIÊN THẠNH KHU KHU
LIÊN THẠNH KHU KHU
LIÊN THẠNH KHU KHU

Le Directeur Gérant: Lý-Hữu-Dư 25-26 Quai Piquet, Phnom-Penh.

Trại thợ mộc hiệu Lược-Long tự Nguyễn-long-Thao ở tại chợ Lái-thieu

Trại thợ mộc tôi sáng tạo đã hơn 5 năm ở phía sau phố chợ trường xe hơi Saigon-Thudaumot, có đóng sẵn đủ hàng ăn dài mặt gỗ liền từ 1m40 cho đến 2m20, bề ngang 0m80 cho đến 1m15; hàng ăn chẻ kiểu tứ linh (long, lân, qui, phượng), hàng lâu cửa cường 7, 8 trụ cho đến 12 trụ, và hàng ăn mặt đá; hàng tròn một cột xây, chừa chạm tam lân từ 1m55, có thứ 5 trụ 4 góc chạm giấy lá tây, hàng rượu (table d'apéritifs), hàng khách (table de salon), hàng viết (bureau) hàng rửa mặt (table de toilette) hàng nguyệt, th áo tron, th áo kiền, th thờ cần, biển liến, thanh thờ kiền và sơn thủy, chữ đỏ, chữ vàng, ghế ngồi mặt tròn, mặt trái đào, mặt dâu, và có đủ thứ đồ tiện, những là chường đèn, đài, hộp, khay, kỹ vàng một, vàng hai, vàng ba, vàng tư, hết thảy đều làm bằng cây danh mộc, chế theo kiểu kim thời tron bên, chắc chắn và bán giá rẻ.

NGUYỄN-LONG-THAO, Chủ trại kinh doanh.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng đường Luro môn bài 99 và 101. (Đặt-hộ) Saigon TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quý khách đặng rỏ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là: Xe mui, xe hai bánh, xe kiền, xe kéo và cũng có bán các thứ xe cũ sửa lại chắc chắn; có bán đèn xe đủ kiểu, bánh xe cao-su bằng cây giá-ti bên tây chế lại, cao-su đặt để thay trong bánh, kiền đèn tây, đồ bắt kê xe độc chiếc và xe song mã bằng da tây may rất khéo và chắc, có bán yên cỡi, chuông đạp hai tiếng, bình để thắp đèn khế đá theo xe, sơn xe... và sửa xe.

Có xin quý khách có dịp đến Đát-hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi công cuộc của tôi làm, sau có cần dùng món chi da thiếu mua giúp lần ngời, thì tôi rất cảm ơn hạ cõ. Còn chur quý khách ở xa muốn gửi thư hỏi thâu món chi cùng giá cõ tôi sẵn lòng hầu đáp.

Còn tôi cũng có gửi bán những là đèn xe, bánh cao-su giá-ti, đồ bắt kê da tây nơi tiệm Thái-Bình trước nhà giấy xe lửa Mỹ Saigon, tiệm Lục-tinh-lầu số 84 đường d'Espagne.

TRẦN-VĂN-HIỆP căn khải.

HAY LẮM! HAY LẮM!! Nhân nguyệt văn đáp (LA LUNE ET LA FOËTE) Traduction libre

NGUYỄN-CÔNG-HÒA Giá mỗi cuốn..... 0\$30

Các tiệm sách ở Saigon đều có bán. Tại Báo-quán Nông-Cổ Min-Đàm cũng có bán.



Thuốc Phát-lãnh-huân trị bệnh nóng lạnh rất nên thần hiệu; tại tiệm Nhị-thiên-đường ở Cholon có bán.

Lời rao

Kính cáo cùng chư quý ông và quý thầy đặng hay. Tôi là Nguyễn-văn-Mít chủ tiệm bán nón tại đường d'Adran môn bài số 110, Ke từ ngày 1er d'Avril 1918, thì tôi dời tiệm qua đường d'Ormay môn bài số 49. Xin quý ông và quý thầy nhằm lúc nhàn du, xin ghé tiệm tôi xem chơi, thì tôi sẵn lòng tiếp rước.

NGUYỄN-VĂN-MÍT 49, rue d'Ormay, 49 SAIGON

VUA LỚN TRỮ ĐỒ VẬT THỰC NHỮNG NGƯỜI KẾ NGHIỆP HANG MOITET VÀ CÔNG-TY

BLANC VÀ HAUFF Đường Catina, SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thùng và ve)



Nước PERRIER

Như Soda, mua nguyên thùng và ve, ve lớn, ve phân nửa và ve góc tư.



Sữa hiệu CON GẤU

Sữa tươi tốt như mới nặn ra SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSÉ Sữa đặc không đường condensé

Váng sữa béo lén

Sữa bò hiệu CON GẤU tại hành Suisse làm ra

Giấy hút thuốc hiệu CHAUVE-SOURIS

Máy viết chữ hiệu UNDERVOD, viết rõ ràng lắm.

Bijouterie Saigonaise

Tiệm MINH-THÀNH HÒA BÁN ĐỒ NỮ-TRANG 23, Rue Schroeder, 23 - Saigon

Kính lời cho lục-châu chư quý-khách đặng rỏ: Nay tôi có mở một tiệm bán đồ nữ-trang theo kiểu kim-thời, rất nên xinh đẹp, ở tại chợ Saigon đường Schroeder số 23. Khi trước tôi có lập tiệm bán đồ nữ-trang ở Chợ Lớn, đường Thủy-bình (Bao đẹp Marine) số 184, tục danh là hàng

cháo-núi, nên tôi thường hiệu ý quý-bà quý-cõ ưa dùng đồ nhẹ nhàn và huê-mỹ. Từ khi tôi mở 2 căn tiệm ấy đến nay cũng nhờ ơn quý-bà chiểu cõ cho người đồng-bang nên việc, tôi rất cảm ơn, ngày nay mà trong lục-châu hiệp hàng, lập tiệm bán đồ nữ-trang như tôi thì tôi lấy làm vui mừng cho các ông và cầu xin cho các ông cho mau thành tựu.

Nay Minh, Nguyễn-văn-Lạc ở Báo-Không.